

Đàn - bà

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 116

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tua-báo ĐÀN-BÀ
76, WIELE, HANOI

BA THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG... 2,00

MỘT NĂM..... 4,00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU—NĂM THỨ NHẤT—SỐ 38—15 DÉCEMBRE 1939

NHỀ NHE LỜI!...

Tôi đã đi dự một cuộc hội họp của vài bạn gái H. thành. Câu chuyện gần tàn, tôi ở lại những đĩa bánh ngọt đã ăn, với ẩm chè mạn đã nhạt hương sen thì một chị bỗng nhắc đến tên bà giáo H. Tức thì câu chuyện như một bếp lửa sắp rụi, được hơi thổi, cháy bùng lên. Mọi người lại trở lại ăn nói. Các bạn tôi nói đến những hành vi không đứng đắn của bà H. càng ngày càng nhiều hơn lên, và thuật lại những lời chỉ trích cay chua, sống sượng của các báo chí đã mạ sát bà H. Rồi các bạn gái tôi đồng thanh chê bai bà H. cho bà là người hư hỏng. Hẳn ai cũng biết chuyện bà H. (bởi cái địa vị khá cao của bà trong hàng phụ nữ) sau khi li dị cùng chồng, đã sống một cuộc đời rất phóng túng, một cuộc đời làm gai mắt những người nền nếp (xin hiểu người nền nếp đây không phải là cổ giả, chỉ là người sống theo lẽ phải của luân-lý). Người ta thường gặp bà ở khắp các cuộc vui, người ta đã thấy hay đã thêu dệt thêm nhiều chuyện không tốt ở chung quanh bà. Thế là người ta không còn tiếc gì lời mạ sát nữa, và người đàn bà ấy hình như đã ngạo mạn bất chấp cả dư luận, vẫn sống buông tuồng như thường. Nhưng khỏi đâu

trong thâm tâm bà H. không cảm thấy sự nhục mạ của dư luận mà tủi nhục thẳm.

Tôi không biện hộ gì cho bà H. ở đây, nhưng tôi rất bất mãn thấy các bạn gái tôi — tất cả đều trong, ngoài cái tuổi hai mươi, cái tuổi mà đời chưa xếp nếp nhăn trên trán — cũng nặng lời đối với bà H. Các bạn tôi không biết hay không nhớ rằng người đàn bà ấy trước

kia đã sống rất nền nếp, yên vui đi làm và săn sóc con thơ trong khi chồng du học ở Pháp. Thế rồi người chồng đã phụ nợ, và sự ly dị xảy ra! Trừ một vài trường hợp đặc biệt, còn sự ly dị nào bất luận về nguyên nhân gì, lại không là một thảm cảnh cho người đàn bà mà chỉ người ấy mới thấu hết nỗi bi thương? Bà H. chắc đã đau đớn khổ sở lắm, và tưởng đi tìm được sự quên lãng trong các cuộc vui ở ạt, tự mình làm mình thành người trác lãng, liêu lĩnh. Sao khi (Xem tiếp trang 3)

SAU HÀNG TRẬN

Thời xưa, ở Á-đông và cả Âu-châu nữa, trong lúc quốc gia có chiến tranh phẫn người đàn bà muốn làm một công dân, theo phạm vi của mình để chia sẻ cực khổ với những người đàn ông thân yêu đang trải nguy hiểm nơi chiến trường, cũng không thể được. Chẳng ai dành cho một chức vụ gì, dành chỉ còn biết làm người «chính-phụ» ở chốn «cô phòng» (cho đến việc may áo ấm cho binh sĩ cũng là việc riêng của đám cung nhân.)

Nhưng bây giờ đã khác hẳn rồi, trong lúc tất cả các công dân đàn ông phải ra đầu quân, thì sau hàng trận, người ta đã gọi đến người đàn bà! Một lẽ, tại những cuộc «chiến tranh văn minh» bây giờ cần dùng đến nhiều sinh mạng hơn, một lẽ tại người đàn bà đã càng ngày càng tỏ rõ cái năng lực của mình là không đáng khinh thường! Cuộc Âu-chiến năm 1914-1918 đã cho quốc-dân Pháp một chứng chỉ rất hùng hồn về năng lực làm việc của người đàn bà. Thoạt đầu người ta còn dự dè không dám giao cho người đàn bà những chức vụ quan trọng, những công việc khó khăn mà lúc thời bình đều do đàn ông cai quản! Nhưng sau người ta phải ngạc nhiên: tất cả những việc gì người đàn ông làm được thì người đàn bà cũng làm được rất châu đáo. Không kể chức vụ quan trọng (cầm đầu một công sở, một hãng kỹ nghệ chế tạo) nó chỉ tỏ rõ cái năng lực của

(Xem tiếp trang 3)

SỐ MỆNH



«Sống mỗi người một nết, chết mỗi người một tật». Sự khác nhau về tâm tính mỗi người ấy các vị bác sĩ thì bảo tại «tạng» của mỗi người, người sung huyết (sangurin) thì nóng tính, người máu lạnh (lymphatique)

thì điềm đạm v.v... Nhà chiêm tinh thì bảo tại ngôi sao chiếu mệnh của mỗi người, và người ta đem khoa chiêm tinh ra phụng sự cho ái tình! Bạn cứ xem ngôi sao chiếu mệnh của người bạn yêu, sẽ biết tâm tính sở thích của chàng để liệu chiều ăn ở; và có lẽ cũng vì một ý nghĩa muốn cho đôi trẻ sống hòa hợp đời, nên ta cũng có cái tục so đôi tuổi của cặp trai, gái sắp lấy nhau: mình Hỏa khắc mình Thủy, mình Thổ hợp mình Kim v.v...? Bởi vì ái tình là gì nếu không là sự chiều nhau, hợp tâm tính nhau của đôi bên? Người đàn-bà làm say lòng (Xem tiếp trang 8)

văn dịch

À une jeune fille

Vous qui ne savez pas combien
l'enfance est belle.
Enfant ! n'enviez point notre
âge de douleurs,
Où le cœur tour à tour est es-
clave et rebelle
Où le rire est souvent plus
triste que vos pleurs.

Votre âge insouciant est doux
qu'on l'oublie !
Il passe comme un souffle au
vaste champ des airs,
Comme une voix joyeuse en
fuyant affaiblie,
Comme un alcyon sur les mers.

Oh ! ne vous faites point mûrir
vos persées !
Jouissez du matin, jouissez du
printemps ;
Vos heures sont des fleurs l'une
et l'autre enlacées,
Ne les effeuillez plus vite que
le temps.

Laissez venir les ans ! Le des-
tin vous dévoue
Comme nous, aux regrets à la
fausse amitié.
A ces maux sans espoirs que
l'orgueil désavoue,
A ces plaisirs qui font pitié.

Riez pourtant ! du sort ignorez
la puissance
Riez ! n'attristez pas votre front
gracieux.
Votre œil d'azur miroir de
paix et d'innocence
Qui révèle votre âme et réflé-
lete les cieux.

VICTOR-HUGO

Tặng một thiếu nữ

Sao chẳng biết thơ ngây là sướng.
Em ! chớ nên mơ tưởng tuổi ta,
Tuổi này là tuổi xót xa,
Lên tâm bao độ thiết tha, bồi hồi.
Tâm có lúc làm tôi, làm mọi
Tâm có khi làm trái, làm cần,
Còn em giọt lệ dầu tràn
Không buồn bằng tiếng cười gần của
ta !

Như làn gió lướt la êm ái,
Thời giữa trời rộng rãi, mênh mênh.
Như loài chim lượn bên xanh,
Nhẹ đường đôi cánh boy nhanh
tuyệt mù.

Như tiếng hát êm du, vui vẻ
Tiếng càng xa càng bé dần đi,
Tuổi em vậy, đời biết chi
Nhẹ nhàng, yên tĩnh, sâu bi chưa
tường.

Ồ ! chớ vội tìm đường lo nghĩ,
Hãy vui đi để tri thành thời.
Tuổi thơ là tuổi ăn chơi,
Ngày xuân chớ phí chớ hoài hối em !
Giờ êm đẹp liền lên tới mãi,
Như bông thơm nức lại cùng nhau,
Mặc cho thời khắc làm rầu
Tay mình chớ tự vô nhàu bóng hoa.

Lúc có tuổi như ta em biết,
Rằng trời già ác nghiệt ra sao ?
Biết đời, biết phận lao đao,
Đã nào lừa đảo, lại nào sót thương
Rồi còn những bước đường đau khổ
Lòng tự kiêu, cũng cố chối phăng.
Rồi rảo những chuyện sương thân
Đem cho bao sự nhục nhằn đón đau.

Cười đi đã, mặc dầu số phận,
Cố quên đi kẻ bạn lòng em.
Cười đi xin chớ lo phiền
Kẻo nhân kiếp trần thiên nhiên dịu-
dàng.

Cười đi đã cho làn thu thủy
Không lệ rơi kẻ bị hoen, mờ
Như gương yên tĩnh, ngậy thơ
Trời xanh in bóng, hồn thơ phản
hình.

AN-DƯƠNG



HỎI. — Tôi là một góa-phụ sắp
cải giá. Tôi có một đứa con giai
đã bảy tuổi. Tôi có nên đem con
tôi về ở với chồng mới không
(nhà chồng mới tôi còn cả cha
mẹ già và rất nhiều anh em chị
em) hay là cứ để con trai tôi ở
nhà chồng cũ với bà nội của nó ?
(nhưng tôi xem hình như bà nội
nó đã có nhiều cháu, cũng không
thả-thiết gì nó lắm). Bà B.

TRẢ LỜI. — Nếu tôi chỉ nghe
theo tình mẹ con, thì tôi đến phải
khuyên bà rằng bà đừng cải giá
nữa, ở vậy mà nuôi con. Tội-
nghiệp thẳng bẻ, bởi vì trừ bà là
mẹ nó ra, chẳng ai yêu nó cả.
Chính lẽ ra bà để nó ở với bà
nội nó, rồi bà luôn luôn săn sóc
đến nó. Nhưng bà nội đã lãnh
đạm thế thì ở với bà nội có lẽ nó
chỉ được nghe những lời bà nội
nó nhể móc bà mà thôi (bà hẳn
biết cái tâm lý các bà mẹ chồng
có con trai chết rất không muốn
cho con dâu cải giá). Còn xem
cảnh nhà chồng mới của bà có
lẽ thẳng bẻ cũng không ở yên
được. Thật là một sự đau khổ
cho cả bà và nhất là đứa bé ! Bà
phải lo liệu chỗ ở chu đáo cho
con đã. Cải giá bà không có tội
gì nhưng bà để một đứa bé bơ vơ
cả vật chất lẫn tinh thần là bà
có tội.

HỎI. — Một thiếu-phụ có hai
con, chồng ngờ là có ngoại tình,
(chuyện đó xảy ra đã hơn một
năm) mặc dầu đã có nhiều chứng
cớ tỏ ra thiếu phụ vô tội mà
người chồng vẫn cứ làm khổ
làm nhục người vợ mãi. Người vợ
nhịn không dám cãi lại thì người
chồng bảo là có tội nên im, mà
cãi lại thì trong nhà luôn luôn to
tiếng làm cho mấy đứa con sợ hãi.
Vậy bây giờ thiếu phụ nên xử
thế nào ? Ở lại với chồng thì tủi
nhục. Ly-dị thì thương mấy đứa
con. Hay về xứ Bắc nhà ít lâu ?
(bởi vì thiếu phụ theo chồng tòng
sự ở một xứ xa.)

NGƯỜI BẠN BUỒN

TRẢ-LỜI. — Cái phương thế
thứ ba của bạn là hơn cả, nên xa
chồng bạn trong ít lâu, về Bắc ở
với quyến thuộc (nhưng chớ
làm sự vô ý là ở gần chỗ ở của
người mà chồng bạn ngờ là có
tư tình với bạn khiến càng tăng
thêm mối nghi ngờ của chồng
bạn lên). May ra trong lúc xa
cách, chồng bạn có hồi tâm nghĩ
lại mà nhận thấy sự thật chăng ?
Nếu sự xa cách cũng không đem
lại cho chồng bạn lòng tin cậy
nữa thì tôi phải mạnh bạo khuyên
bạn cái phương thế bất-dắc-dĩ
là xin ly-dị vậy. Bởi vì sự chung
sống như thế chỉ làm đau khổ
cả hai người và sự bất hòa trong
gia-đình có cái ảnh hưởng không
tốt cho các con hơn là sự chung
thiếu tình săn sóc của cha hay là
của mẹ. Nhưng bạn thử cố tự xét
xem có thể có kiên nhẫn chịu
đựng tiếng oan trong một thời
gian nữa không ? Thời gian
thường là một thầy cãi rất hùng
hồn cho sự vô tội trong những
trường hợp của bạn.

HỎI. — Tôi có một người con hư
quá, nó đã đến tuổi thành nhân
mà dạy bảo thế nào cũng không
được, ngay từ lúc bé nó đã hư
lắm, ăn quà chịu, hay đánh nhau
lại có thêm tật xấu là bất cứ cái gì
cũng mề. Đánh cờ là mề cờ, đánh
bài mề bài mà đến xem tiêu-
thuyết bậy cũng mề nữa.

Đã nhiều lần tôi phải khổ sở
vì nó, phải trả nợ cho nó, hết lần
này đến lần khác, cứ tưởng rồi
nó thôi, nhưng chừng nào tật
ấy, vậy có nên từ nó trên mặt
báo không ? Có thể răn rầy được
nó không ? Làm thế nào cho nó
đừng hư ? Tôi quên chưa nói nó
là con một của tôi và thấy nó lại
ôm đau luôn vì nó.

Bà T.

(Xem tiếp trang 9)

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP HÀNG SÁCH
một tập 12 xu

CHIẾN-LŨY MAGINOT
VÀ SIEGFRIED

nói quân Pháp, Đức đang giằng xé
Tại liệu đầy đủ. Người đọc sẽ bị
lôi cuốn như khi đọc một cuốn ly-ký
NGƯỜI BIÊN THUẬT: LƯU-TRỌNG-LƯ
ÉDITIONS: 'TRUNG-LAP' Tép. 252
BUREAU:

7 bis, Ngõ-ngang - Takou, Hanoi

CÁC BÀ CÁC CÔ

MUỐN ĐƯỢC Y-PHỤC MAY THẬT VỪA Ý
CHỈ NÊN LẠI HIỆU:

M A R I E

Số 4. — phố Mission, — Hanoi

Marie đã được hội-tinh học về
thi áo đẹp ở hội chợ và chợ phiên
Hà-nội, Hải-phòng, Huế, Hà-đông.

MANTEAU — CAPE — ÁO RÉT.

SAU HÀNG TRẬN

(Tiếp theo trang 1)

một vài cá nhân, phe đàn-bà muốn làm chứng cho cái năng lực của toàn thể đàn bà thì không còn việc gì rõ ràng hơn là con số 400 000 người thợ đàn bà đã vào làm ở các xưởng chế tạo binh khí ở Pháp thay cho những người thợ đàn ông ra đầu quân hồi ấy. Làm thợ ở các xưởng chế tạo binh khí không phải là dễ dàng: phải có học thường thức về khoa máy móc, phải có kiên nhẫn và bình tĩnh thông minh trước những chiếc máy nghiên khe nguy hiểm: người ta vẫn tưởng rằng đàn bà thể chất yếu đuối, thân kinh hay cảm xúc thì không kham được những việc ấy. Người ta đã biết rằng người ta lầm. Cho nên lần này, sau hàng trận, là cả một đại đội quân lính đàn bà tuy không mang binh phục, súng ống, không phải lấn sang đất quân địch, nhưng cũng có công việc quan trọng để phụng sự cho quốc gia là giữ cho guồng máy kinh tế, kỹ nghệ và thương mại trong nước đừng bị ngưng trệ. Muốn tránh nạn thất nghiệp cho một số rất đông các thợ đàn bà do sự đầu quân của các ông chủ hãng, chủ hiệu, chính-phủ Pháp đã hô hào các bà vợ những ông này cứ nên cai quản lấy những công việc ấy thay cho chồng.

Nhưng có những công việc mà sự duy trì lại, trong tình hình chiến-tranh này, chỉ đem sự lỗ vốn sự thiệt hại cho người chủ là kỹ-nghệ xa xỉ về phục-sức. Trong lúc có bao nhiêu người mẹ, người vợ khóc chồng khóc con, người đàn đàn-bà pháp nào còn nghĩ đến sự ăn mặc diêm lệ. Bởi thế ở Ba lê có tới hàng vạn các cô thợ khâu thất-nghiệp cộng thêm với một số các thợ đàn bà ở nghề khác: các cô thư ký đánh máy chữ nữa. Thế là những người đàn-bà này chịu-hai lần đau khổ do nạn chiến tranh gây nên: đau khổ vì lo người thân yêu ở mặt trận, đau khổ vì chính mình mình bị đói rét.

Đến đây lại là một chức-vụ mới nữa của đội lính đàn bà nói trên. Như ta đã biết, chiến tranh

bây giờ không phải là chỉ gieo những sự tàn phá ở một nơi chiến trận, cả đằng sau mặt trận cũng bị tàn phá, không riêng gì bởi nạn ném bom mà là bị tàn phá về kinh tế về tinh thần. Đội lính đàn-bà nói trên tự nhận lấy cái chức-vụ ngăn cản những sự tàn phá ấy làm cho nó bớt tai hại đi. Họ lập những hội sở để tìm việc cho những người thất nghiệp làm, họ đã hiểu trong lúc quốc-gia lâm nạn không nên bỏ phí một động lực nào cả, họ lại hiểu hơn phải cho người lính yên trí rằng vợ con quyền thuộc của mình không bị đói rét thì người lính mới để hết tâm trí vào chức-vụ. Cũng một ý tưởng ấy khiến họ lập ra không biết bao nhiêu công cuộc xã hội thích hợp trong lúc chiến tranh này, như hội « giúp đỡ vợ con các binh lính hội. » giúp các người trong một gia quyến được xum họp với nhau (regroupement familial). Nhiều gia đình, tránh nạn ném bom, phải lánh đi mỗi người một nơi, nhiều khi bất tin của nhau. Hội sẽ nhận tìm hộ tin tức và sẽ thu xếp cho những người một gia-quyến được lánh nạn ở một nơi. Tóm lại tất cả những công cuộc bác ái trong thời kỳ chiến-tranh càng là những công cuộc riêng của người đàn bà (đó là không kể sức hoạt động của họ trong hội hồng thập tự đã như là một công cuộc độc-quyền của họ rồi.)

Nói về chức vụ người đàn-bà pháp sau hàng trận, André Maurois (văn-sĩ có chân hàn-lâm viện Pháp) đã ca tụng: Thử hỏi nếu không có họ, nếu họ chưa có một quan niệm cao thượng về bổn phận của họ, thì trong những lúc tất cả đàn ông còn mắc đem thân đến nợ nước này, ai là kẻ quán xuyến việc trong, ai là kẻ làm êm dịu nỗi đau đớn rối loạn của nhân dân? Nhà nước còn mắc những công việc quan hệ ngoài mặt trận, làm thế nào đảm đương được chu tất những sự cứu tế cho nhân dân sau hàng trận? Không bao giờ bằng lúc này, người đàn bà Pháp lại tỏ mình là người nội trợ rất hoàn toàn của quốc-gia và tỏ mình là một nguồn an-ủi không bao giờ cạn.

TRINH thuật

NHỀ NHỀ LỜI!!..

(Tiếp theo trang nhất)

khi các bạn tôi nghiêm nghị chỉ trích hành vi của bà H. lại không xét đến cái tâm sự ngang trái của bà ta?

Ấy người ta vẫn thế, đã mặt sát một hành vi không tốt của ai thì chỉ biết một việc mặt sát mà thôi, không còn tìm đến cái nguyên nhân sâu xa nó đã xui người có lỗi làm nên lỗi, thành thử nhiều khi người ta nóng nổi và độc ác biết bao trong những lời xét đoán. Chuyện bà H. chỉ là một ví dụ, để chứng tỏ cái nóng nổi của dư luận nhất là cái dư luận của những tuổi chưa chãi sự đời lòng chưa từng qua một cơn biến cố nào, còn bờ ngỡ với hai tiếng đau thương. Vào tuổi này, chúng ta càng nên đề dặt lời phẩm bình xét đoán để khỏi thành nóng nổi và vô tình thành độc ác! Bởi vì trong đời có những nỗi đau khổ, những tâm sự ngang trái, mới xem thì tưởng như là chỉ có trong tiểu-thuyết, họa may những người đã trải nhiều mới biết là có trong đời thực. Và những đau khổ ấy, những tâm sự ngang trái ấy, nếu có làm điều liều lĩnh như bà H. chẳng hạn, thì cũng đáng được cho ta rộng rãi trong sự xét đoán, khác nào quan tòa thấy những trường hợp giảm đáng (cas atténuant) của kẻ giết người mà xử cho khỏi phải lấy mạng đền mạng!

Các bạn ơi! Nhề nhẹ lời chứ! Đưa con mắt hiểu kia biết đâu đã không có những cha mẹ quá khắc nghiệt? Người vợ

ngoại tình kia biết đâu đã không gặp một người chồng tàn ác vô lương? Biết bao nhiêu cô gái hiền lương đã lụy lạc chỉ vì muốn trả thù hay muốn quên lãng mối thất tình đầu tiên,

Các bạn bảo; Dù gặp những cảnh ngộ ấy các bạn cũng giữ vững được lòng. Đáng khen lắm. Và đây cũng là một bài học để các bạn thấy rằng những người trên kia lúc bình thường đã không biết lay lộn lòng mình vững vàng để vẫn giữ được thăng bằng trong những cơn giông tố rất có thể xảy ra cho cuộc đời của mỗi người. Chớ để cho giông tố cuốn đi, mình phải điều khiển nó: đó là cuộc tranh đấu gay go nhất của con người, và cũng là sự vinh-dự cao thượng nhất của con người khi thắng trận!

Tôi nhắc lại: các bạn cứ bình phẩm đi, cứ xét đoán đi. Cuộc đời sẽ giảm mất nhiều sinh thú nếu người đời lại không bỏ ra một phần sống để mà xét nét nhau, chỉ trích nhau, nhưng nhề nhẹ lời chứ: những kẻ bại trận nói trên vẫn được hưởng phần của kẻ bại trận không phải chỉ là những lời nhục mạ khinh khi. Họ phải được chúng ta gượng nhẹ bởi cái đau đớn của họ đã trải hơn ta. Và nhìn họ, chúng ta đừng bảo: Đây là một người tội lỗi. Chúng ta hãy bảo: Đây là một người mà sự đau khổ đã làm thành tội lỗi.

THUY-AN

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU

MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP

MỖI VÉ MỘT ĐỒNG



Những bức tranh ảnh

Thú chơi tranh, ảnh ai ai cũng có, không một nhà nào lại không có lấy một vài bức treo ở tường. Chúng ta nên biết cách treo cho hợp với ý nghĩa của bức tranh ảnh: bức nào nên treo ở phòng nào, bức nào nên để ở chỗ nào. Thường nhiều nhà, khách mới vào đến phòng khách, bắt buộc phải nhìn ngay thấy hai bức ảnh phóng đại của vợ chồng chủ nhân (cố nhiên là còn sống) treo sừng sững ở cái tường giữa, cái tường chính của phòng khách. Đó là một sự bất nhã về phần chủ nhân đối với khách. Ông bà chủ nhà ở trong bức ảnh với vẻ mặt nghiêm trang, như có ý tự giới thiệu với khách: «tôi đây, tôi là chủ cái nhà này đây.» Thêm những tấm kim khánh, mền day ở trên ngực, ông bà chủ nhân còn có ý nói: «Trông đây, trông tôi có vẻ quan trọng không? Khách là người hiền biết ắt phải cho sự «mình lại treo ảnh mình» to tướng ở phòng khách nhà mình như thế là một sự phớt lờ và què mùa. Muốn treo ảnh người ở phòng khách thì chỉ nên treo ảnh bố mẹ ông bà của mình đã quá cố đi, hoặc còn sống nhưng ít ra cũng là người mà xã hội quen biết nhiều tới muốn nói, là người có danh vọng lớn. Ở phòng khách, chỉ nên treo những bức tranh sơn, vẽ, của các nhà danh hoa, những bức hình chụp mỹ thuật về người về cảnh, về súc vật, treo thưa thớt một hai chiếc ở mỗi bức tường thôi (cái lối dán hàng mấy chục bức ảnh con con vào một cái khung nên bỏ đi.) Muốn có ảnh mình (chủ nhà) hay ảnh của vài người bạn thân trong phòng thì chớ nên treo trên tường, nên

chọn đầu diwan, đầu tủ, lò sưởi cái kệ mà đề, nó có vẻ «nhân-nhân» hơn và những bức ảnh định để trong phòng khách phải chụp cho vui tươi, chớ nên râu-rĩ hay lăm lăm lì lì khiến khách vô tình hay cố ý nhìn đến khỏi có cái cảm tưởng (dầu biết là hảo huyền) chủ nhân trong ảnh đang «vặc» với mình.

Phòng làm việc mới là nơi để ảnh vợ, chồng, con cái hay bề bạn rất thân sau một lúc suy nghĩ mệt mỏi, người ta tìm sự giải trí an ủi ở khuôn mặt miệng cười của những người thân yêu trong ảnh. Có thể treo thêm trong phòng làm việc một vài bức ảnh của những bậc vĩ-nhân có danh tiếng: họa-sĩ, văn-sĩ, nhà khoa-học v... v..., hay những bức địa đồ về địa dư, về thương-mại cần dùng cho nghề nghiệp của mình. Treo ảnh những vĩ-nhân giỏi về

một tài nghệ gì mình ưa thích ở phòng khách cũng được: Nó tỏ cho khách biết sở thích của mình về một môn gì đó.

Những bức ảnh lỏa thể, diễm-tĩnh có giá trị về phương diện mỹ-thuật rất có thể treo được ở phòng khách nhưng các bạn chớ tỏ ra một cái sở thích tầm thường là treo ở đấy những ảnh tài-tử «ciné» đang hôn hít nhau trong những «sen» tự-tình loi-lả. Một thiếu-nữ vào phòng khách bạn trông thấy những bức ảnh ấy lấy làm súc phạm cho lòng trinh-tĩnh (pudeur) của mình lắm. Những bức ảnh ấy nếu các bạn thích thì chỉ nên treo ở phòng ngủ mà thôi.

Trong phòng ăn nên treo lối thông thường, treo một hai cái ảnh về hoa quả thức ăn thức uống (nature morte). Nhà có khách ăn uống luôn, nên treo thêm một vài bức quý giá hoặc ảnh của bà chủ nhà rất tươi trẻ, hay những đứa con kháu khỉnh.

Những hình ảnh nho nhỏ ít ai lồng vào khung gỗ nữa, nó có vẻ công kênh thô sơ, và nhiều khi cái nẹp khung to bản hay dây quá nuốt mất cả những nét trong bức hình; phần nhiều chỉ lồng kính, nẹp giấy gián chung quanh vừa nhẹ nhàng vừa làm nổi hình lên. Cách làm cũng dễ dàng; các bạn ở nhà có thể làm lấy được.

DUYỄN-HÀ

CHỦ MÓI IN ĐẸP

Các ngài muốn cần hỏi gì về việc in xin viết thư cho ông :

PHAM HUU KHANH CHỦ

NHÀ IN TRUNG - BAC
107, Rue des Voiles - Hanoi. Tél. 855

BẢN QUẢN XIN GIỚI-THIỆU CÁC NGÀI, NHÀ IN TRUNG-BAC TRƯỚC Ở PHO HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỚI LẠI SỐ 107, Phố Hàng Bông, Hanoi CHUYÊN IN SỔ SÁCH, GIẤY MÀ NHÀ ĐÓN, BẢO CHỈ, SÁCH HỌC TIỂU THUYẾT BẢNG CHỮ TÂY, QUỐC NGỮ, CÔNG VIỆC LẤY CHỮ NHANH CHÓNG BẢN QUẢN CHỮ TÂN THỜI VÀ SỬA ĐỔI CÁC GIẤY IN KHÔNG ĐAU RẼ BẢNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHUỐU CỎ, BẢN QUẢN RẤT LẤY LAM ĐÀ TÀ.

Đẹp và Đẹp

Bàn tay

Kỳ trước tôi đã nói đến vài cách săn-sóc bàn tay cho mềm và hình-thể bàn tay khỏi thô sơ. Ta có thể tập «thể-thao» cho bàn tay được mịn, muốn co những ngón tay búp măng thì thỉnh-thoảng nên dề sắp tay vượt từ đầu ngón tay trở xuống như khi ta cầm chiếc găng lồng vào tay vậy. Muốn cho cổ tay không có vẻ «trùng-trục», mỗi sáng sau khi tập thể-thao thường lệ xong nên xoay tròn tay trong vài phút.

Móng tay

Mỗi tuần nên sửa-sang móng tay một lần, rồi lần-lượt làm như sau này :

1-) Những móng tay vào nước ấm có pha xà-phòng nghiền nhỏ như bột, trong mười lăm phút.

2-) Lau khô, rồi lấy thứ dụng cụ bằng ngà hay bằng xương có sẵn trong bộ đồ dùng đánh móng tay, sắn những mảng da móng ở xung quanh móng.

3-) Cắt nhẹ-nhẹ những mảng da đó, cắt cho khéo kéo xước mang rô rất đau, nếu lỡ xước thì lấy một chút muối bột rắc lên, bớt đau ngay.

4-) Rửa móng tay theo hình hột hạnh-nhân dùng rửa nhọn hoắt trông không đẹp và cũng đừng để giải móng quá.

5-) Lấy cái tấm cứng quần bông nhúng vào nước oxygénée lùa dưới móng chùi cho sạch.

6-) Đánh thuốc lên móng: màu thuốc xăm nên chừa xung quanh móng một vành trắng: ngón tay trông thuần hơn, và chớ đánh trùm hết cả lên cái vành trắng hình bán nguyệt nhỏ xíu ở phía dưới móng tay chỗ liền với thịt.

Các bạn nên dùng màu thuốc thắm vừa phải, đừng dùng thắm quá, có vẻ ngoa ngoắt không tự-nhiên. Mọi cái một đánh móng tay màu xanh, vàng, tím theo màu áo, các bạn chớ nên theo.

CÔ THÚY



THU' A BÀ

ing Doc-tơ khuyên

Vài bệnh nguy hiểm nên biết
để trị khi nó mới phát

Tôi muốn nói đến bệnh :

1o Sưng, nhức lắt léo (Rhumatisme articulaire aigu) (1).

2o Phong đòn gánh (Tétanos).

3o Đau vết hầu (Diphthérie).

Ba bệnh này tuy con trẻ hay mang mắc nhưng người lớn cũng không khỏi mắc. Nếu trị trễ thì có thể hại đến tương-lai, tánh mạng.

A) Lắt léo, sưng đỏ, nhức

(Rhumatisme articulaire aigu)

Đưa nhỏ khỏi sự nhức trong một hai cái lắt léo nào đó. Lắt léo sưng đỏ lên đau đi đứng không được, như nhức đầu gối bột kẻ tới há vai, vắn vắn Nhiệt-độ lên cao.

Có khi bệnh mới phát không làm nhức lắt léo, chỉ làm đau gân cổ khó quay cổ qua lại (torticoli) nhưng bệnh ít phát như cách này.

Bệnh này trị trễ, nó sẽ ăn vào quả tim. Nếu may bệnh hết được vết thương trong tim không thể nào mất nổi. Suốt đời đứa trẻ là một người có bệnh.

Phần nhiều, vì ta không biết mà làm người phải thiệt mạng hay là thành người tàn-tật, trọn đời không làm việc nhiều được, phải lo thuốc men hoài hoài.

Vậy ta nên đề ý tới con cháu ta hơn một chút nữa. Khi nào nó kêu nhức gân cốt hay một lắt léo nào đó, lập tức phải đem nó tới Docteur. Bệnh này như hai bệnh nói sau đây, một giờ trễ nải là một chút sự sống đi bớt. Trễ nải, ấy là ta muốn sự buồn đến cho ta

B) Phong Đòn gánh

(Tétanos)

Ai nghe tên bệnh này cũng sợ, nhất là chổa thôn quê, cho phong đòn gánh là một bệnh không thuốc trị.

(1) Lắt-léo: là những chỗ xương có thể quay đi quay lại được: khuỷu tay, đầu gối vắn vắn...

Vi-trùng bệnh phong này ở dưới đất cùng là trong bụi bặm trong nhà. Nếu ta rùi đạp đinh rĩ, đạp gai, mảnh chai hay là tay chân bị trầy rồi dính đất trong đó có vi-trùng ấy thì sẽ bị phong đòn gánh.

May là không phải đất nào cũng có vi-trùng ấy nên nhiều người có đạp đinh, gai cũng không sao, nhưng ta nên đề dặt vì không biết đâu mà ngờ. Nếu ta ở chỗ nào mà thường có bệnh này thì ta cần phải sợ nhiều vì đất đó có vi-trùng phong.

Bệnh khởi sự làm cho miệng mở không được (trismus) hai hàm răng sát cứng. Rồi một hai ngày sau, tay chân, xương sống bị giữ. Nếu không trị cho thật sớm thì chắc phải hại đến tánh mạng. Có nhiều khi, dầu thuốc men sớm bực nào cũng không cứu được vì vi-trùng quá sức mạnh. Tốt hơn là ta ngừa trước.

Nếu hỏi người bị bệnh này thì họ nói rằng vài ngày trước có đạp đinh, mảnh chai, gai hay đương đào đất lưỡi cuốc phạm nhảm phải chĩa vắn, vắn... Nói tóm lại có bị trầy trụa có dính đồ bẩn.

Con trẻ hay bị bệnh này vì nó hay chơi tay chân lấm đất.

Vậy ta nên nhớ rằng :

1- Nếu ai bị miệng cứng lại mở không được thì lập tức đem lại Docteur tiêm thuốc phòng cấp thời (sérum à titre préventif).

3- Tốt hơn hết là đi tiêm phòng khi chưa đạp đinh, gai gì cả. Không phải cách tiêm phòng như lời đã nói trong đoạn trên vì thuốc ấy chỉ phòng được lần đó mà thôi rồi có đạp đinh lần khác phải đi tiêm nữa. Cách ngừa (anatoxine) thì nói đây tiêm cả thảy ba mũi phòng ít nữa là một vài năm. Mỗi lần đạp đinh, gai khỏi lại Docteur tiêm phòng với serum như đã nói trong đoạn trên. (còn nữa)



Cách giữ dao

Muốn giữ dao được lâu nên đánh chùi luôn luôn và năng bôi mỡ.

— Sau lúc dùng, lấy giấy lau sạch dao và xếp vào một cái ống riêng để đựng dao.

— Đừng ngâm dao vào nước.

— Đừng hơ vào lửa hoặc để trên lò nóng hay sắt nóng vì lưỡi dao sẽ xam đi và không sắc nữa.

Nên rửa dao bằng nước nóng có pha soude ; chỉ dùng lưỡi dao thôi, đừng dùng cán trừ khi dao làm liễu với cán, không tháo được (indémanchable). Lau cho khô trước khi đánh bằng bột.

— Đánh dao bằng miếng gỗ có bọc da (có bán ở các hiệu) hay bằng lát chai. Đừng dùng giấy giáp hay gio làm sây sát lưỡi dao.

Cách đánh sạch các vết bẩn

Dao bạc

Các vết thương. — Xà-phòng đen mài trong 1 lít nước có pha 20 giọt ammoniaque và ít blam d'Espagne.

Vết trũng. — Lấy bù-hóng (dính ở trên bếp) mà lau hay dùng dao vào nước có pha borax hoặc ít muối trắng.

Vết rỉ. — Dùng vải vào dấm đun nóng mà lau dao. Xong, rửa dao bằng nước lã và lấy mền cửa lau cho khô.

Dao thép

Vết vert-de-grin. — Đánh bằng nước ấm hòa với ammoniaque.

Vết thường. — Đánh bằng chanh và lau bằng dẻ len. Đánh độ vài lần hãy dùng bột đánh dao.

Vết rỉ. — Cắt đôi củ hành tây, xát kỹ trên lưỡi dao. Sau, đánh bằng bột đánh dao (poudre à couteaux). Cũng có thể, sau lúc xát hành ; ngâm dao vào dầu, để trong 24 giờ hãy đánh lại bằng bột.

Nếu vì cắt hoa quả mà dao bị hoen đi, lấy gio rất mịn mà chùi.

Đáy nước Cường-toan (acide). Lấy dẻ lăm rượu, dùng vào bột đánh dao mà đánh.

Lưỡi dao bị xam lại. — Cắt khoai tây chấm bột đánh dao pha lẫn với 2 phần brique anglaise và 1 phần carbonate de soude mà đánh, dao sẽ trở lại sáng ngay.

Dao đồng đỏ

Vết thường. — Dùng nước xà-phòng pha với ammoniaque (Cứ 1 bát nước, 1 thìa ammoniaque).

Đánh cho sáng. — Dùng nước xà-phòng hòa với rượu, blanc d'Espagne, bột dạn hay bột khoai tây.

Dao bằng sắt

Pha 2/3 dầu hỏa với 1/3 dầu lạc. Trộn đều. Lấy một miếng dẻ hơ nóng, dùng vào nước ấy mà đánh.

Vết rỉ. — Hòa 2/3 tripoli với 1/3 fleur de soufre, lấy nút chai thắm vào bột ấy mà đánh.

Trích ở báo Marie Claire
HOANG

Crème de beauté en tubes n° 83
Poudre de luxe en boîtes n° 79

GIBBS

essayez les ; vous n'en voudrez
plus d'autres

bonne qualité + bon marché = bonne affaire

EN VENTE PARTOUT

MỘT TRANG NHẬT KÝ

PHÚT CUỐI CÙNG

của Maria Kiều-Xuân-TIẾN

Le « je » de ce livre n'est pas moi GERHARDI

Đã mấy tháng rồi?... Không biết tôi vào đây đã mấy tháng! Có lẽ lâu lắm rồi. Tôi nhớ ngày mới vào, cây bàng ngoài cửa sổ kia còn xanh tốt, khu vườn trước rẫy hành lang kia còn đầy nắng và hoa; thế mà nay cây đã rụng hết lá, nắng nhạt đi trên vườn sắc sỡ; ngày mau hết và gió bắt đầu lạnh. Mùa đông sắp sang rồi, phải không có? Mấy hôm nay tôi lại ho nhiều. Ấy, ngày xưa, khi chưa ốm, mỗi năm cứ mùa rét tới, tôi lại bắt đầu ho như thế. Mẹ tôi thường phàn nàn về sức khỏe của tôi. Năm nay, nhận bị ốm đau thế này tôi chắc bệnh cũ đến sớm, mà rồi sẽ nặng hơn nữa. Không biết tôi có thể sống được hết mùa đông này không, khó lắm cơ nhỉ? Thôi, cô đừng dỗi tôi. Những lời của thầy thuốc nói với cô hồi sớm mai này ở ngoài hiên tôi đã nghe rõ cả. Hình như cô đã thở dài; và lúc đề mấy thứ thuốc nơi bàn kia cô còn nói nhỏ một vài lời cầu nguyện. Tôi không thể nào qua khỏi được. Tôi biết mình tôi lắm. Những cái đau đớn ngoài sắc thịt là những cái người ta còn có thể mang và chữa được, nhưng cái bệnh trong thâm tâm này thì thuốc nào mà chữa cho lành. Được chết đi là may cho tôi. Có ời, cô thử nghĩ

xem, một chiều đông kia, khi lá vàng trút xuống nền cỏ úa, và trong gian phòng nhỏ này bóng tối chầm chậm lắng xuống, tôi nằm trên giường, hấp hối, sau khi đã ôn lại những kỷ niệm đẹp nhất của một phần đời thanh-xuân, và đọc tới câu kinh cuối cùng, thì thiêm thiếp lịm đi như một người ngủ say. Cô thử nghĩ xem, còn gì sung sướng hơn! Được chết đi là may cho tôi. Đời mới lắm rồi, hi vọng không còn sống làm gì... sống làm gì nữa chứ!..

Người tôi nóng lắm phải không cô? Vâng, cô làm ơn nâng tôi ngồi dậy một chút. Cô cho tôi xin cốc nước, nước lạnh ấy... thực lạnh kia! Lòng tôi sao nóng như lửa đốt. Ai mong tôi thế nhỉ? Có ai mong tôi đâu, mà còn ai mong tôi nữa! Trừ một người. Nhưng người ấy nay đã xa lắm rồi... xa lắm rồi. Trên ngã ba đường, tôi với người ấy đã chia tay, lối dọc đường ngang tôi chắc từ nay con người ấy không bao giờ còn trở lại đời tôi, dầu là chỉ trong mộng tưởng. Anh Liêm!.. Anh Liêm!.. Anh đi đâu! Sao chẳng cho em theo với?...

Tôi vừa nói gì thế nhỉ? Có tiếng người gọi Liêm ở đâu. À không! tiếng vang của tôi vừa chạm vào cửa kính. Trời! sao cô tôi nóng thế này?... Một cốc nữa, cô rót cho tôi, uống nước lạnh kia mà.

Kìa, ai nói đấy? Có phải tiếng cô khản hộ đâu! À, chị Hương. Chị đến bao giờ? Sao chị không gọi em? Thế mà từ nãy tới giờ em vẫn nằm là cô khản hộ buồn em.

Chị ngồi xuống đây, vâng, ngồi sát vào thế. Chị có đem cháu đi chơi không? Lúc về chị bảo nó rằng: « đi nhớ cháu lắm nhé! »

Có tiếng chân ai bước nặng nề ngoài ấy chị? Tiếng sột sọ của nhiều người lẫn với tiếng khóc thút thít. Lại tiếng bánh xe nghiêng lao xạo trên sỏi?... Thôi, phải rồi! Một người chết! Họ đang xe xuống nhà sác, thôi thế là xong một đời người. Có nghĩa gì nữa đâu! Sống để mà tìm những thú điên dại trong một lúc, rồi để một buổi tàn thu vào năm trong nhà thương mà hát

hơi thở cuối cùng. Rồi người ta vui xuống một cái hố tối tăm, bên bao nhiêu thân xác của những người vô phúc khác. Còn gì nữa! Dễ dàng quá chị nhỉ. Tôi sống với cõi chết, con đường nối liền hai thế giới ấy chỉ ngắn bằng từ buồng bệnh đến nhà sác thôi ư?... Trời ơi!.. con đường ấy!

Em nói nhiều quá phải không?... Nước gì rót vào má tôi thế?... Trời ơi!.. Sao chị khóc? Chị Hương, chị đỡ lắm, khóc làm gì những cái mong manh ấy! Rồi đời là công-lệ của tạo hóa. Ở đời này có cái gì bền chặt đâu! Đến tình ái là thứ ta tưởng vĩnh viễn mà cũng phải tan nát nữa là! Chị đừng khóc. Muôn vật sinh ra chỉ là để tiêu-diệt. Giác-quan, bản thức, thể chất, linh hồn, cho đến những tư tưởng khéo léo, tâm tính phong-phú, mọi thứ đều giống như cái quả kia sinh ở mùa thu để rụng ở mùa đông, rồi mục nát đi không còn một cái bóng cái hình lưu lại. Khóc cái « tất nhiên » là một sự điên rồ! Mà em có sao đâu! Chị đừng lo.

Chị về đây ư? Vâng, thôi chị về kéo mền. Mẹ có hỏi, chị cứ bảo là ốm sắp khỏi rồi. Chỉ nửa tuần nữa là lành mạnh như thường. Còn mấy hôm nữa đến ngày cưới hở chị? Mười hôm?... Lâu quá!.. Em sợ..., nhưng mà thôi, chị cứ nói với mẹ là việc ấy em thuận rồi, em vui lòng lắm, không hối hận chút nào, không đau khổ chút nào... vâng, không đau khổ.

Bây giờ là bao giờ rồi mà vẫn có người khóc? Tiếng khóc ai oán quá. Biết đâu đó lại không phải là tiếng khóc của một người đàn-bà khổ nạn bị số phận tàn ác cướp hết sinh thú. Phải, khóc đi cho nhẹ nỗi đau khổ. Sung sướng thay những kẻ còn nước mắt để mà khóc! Tôi thì không thể khóc được nữa. Cái đau đớn đã làm cho lòng tôi tê liệt rồi. Cỗ tôi khô khan... mắt tôi khô khan... trời!..

Có ai đấy không? Khép hộ tôi cánh cửa sổ lại. Gió đêm nay lạnh quá...thế...khép vào thế...

Sao lòng tôi vẫn không bớt lạnh lẽo? đời tôi vẫn không bớt lạnh lẽo? Giá bây giờ được Liêm ngồi bên tôi thì tôi chắc đời tôi sẽ ấm áp vô cùng. Nhưng còn đâu nữa!.. Anh Liêm!.. anh Liêm!.. anh đi đâu?... đừng đi...đừng đi...

Ai gõ cửa đấy? à không, tiếng gió lộng qua khe kính. Có tiếng chân ai đi san sát ngoài kia? À ra tiếng là khô rạo rạo kéo qua hiên. Tôi nhớ mong manh rằng có một đêm, cũng tương-tự như đêm nay, không biết ở một năm nào xa xôi lắm, tôi ngồi bên cửa sổ để chờ Liêm.

Còn những giây phút nào êm đềm hơn là những lúc khuya vắng ngồi chờ đợi người yêu nữa không? Ngày nay tưởng tới những hồi say sưa ấy mà tim tôi còn thấy sôi nổi, lòng tôi còn bồi hồi. Ước gì bây giờ tôi được sống lại cái quãng thời-gian ấy. Nhưng để làm gì? Để bắt đầu say đắm trong những thú điên-cuồng và để nó trả cho một cuộc đời tối tăm như đây ư? Tao!.. thôi... Thương-Đế cay-nghiệt lắm kia đấy. Có cái hoan-lạc nào mà không phải mua bằng nước mắt. Người ta quên rằng những phút tương-bưng là những phút dự-định để nhận lấy bao nhiêu điều thống-khổ. Ô hãy sao ta lại đem cả một chuỗi ngày tươi thắm để đánh đổi lấy những bóng hình giả-trá. Hạnh-phúc chỉ là những cái bóng mờ-lệ, đứng xa mà ngắm thì nó có muôn màu rực rỡ, lại gần mà bắt lấy thì nó tan đi mất, mà ta thì giữ được muôn nghìn đau khổ trong tay rồi.

Chuông nhà thờ vừa đánh nửa đêm phải không cô? Khuya rồi nhỉ. Được, không hề chi, cô cứ để tôi nói, tôi không thấy nhọc đâu. Chẳng biết lúc này tôi mê hay tỉnh nhưng những điều ở quá-vãng thì tôi nhớ rành mạch lắm. Tôi không muốn ngủ, mà cũng không ngủ

QUÊ - HIÊN

Số 36, Phố Hàng Bò — Hanoi

CHUYÊN ĐÓNG GIẤY PHỤ-NỮ

CÁC BÀ CÁC CÔ MUỐN CÓ ĐƯỢC GIẤY BỀN, MỸ-THUẬT, NHẪ... XIN MỜI LẠI HIỆU QUÊ-HIÊN SẼ -:- ĐƯỢC NHƯ Ý -:-

MỘT QUYỀN SÁCH LẠ

MỘT QUYỀN SÁCH CHƯA TỪNG THẤY Ở THƯ-VIỆN ĐÔNG-DƯƠNG LÀ CUỐN « ĐÁNH MÁY CHỮ » DẠY TRONG MỘT TUẦN LẼ BIẾT ĐÁNH NHANH, ĐÚNG ĐƯỢC CẢ LỜI GỌN TAY VÀ KHÔNG PHẢI NHÌN VÀO MÁY.

Tác giả: VŨ-THỊ LÊ-DUNG
Giá 0\$20.

BÁN TẠI TRƯỜNG VŨ - KHUÊ
Av. Général Bichot Hanoi.

anh
lẽo?
bên
vô
Anh
u?..
gió
in ai
g là
nhớ
cũng
biết
ngồi
đêm
ngồi
ng ?
say
nổi,
bây
lãng
Đề
thú
một
đôi...
lắm
mà
mắt.
phút
định
đồng-
một
đôi
lãnh-
y-lệ,
uốn
y thì
được
y rồi.
nửa
a rồi
cứ để
đầu.
tình
g thì
không
ngủ

được. Tôi có chộp đi được lúc nào đâu. Cô nhóm lò đầy ư? Thôi cứ cho nó tắt như vậy cũng được. Giá tìm người ta cũng như lò lửa nhĩ cô nhĩ. Một khi lửa yếu tàn nguội, người ta lại nhóm lên cho bùng cháy. Có lẽ thế thì trong tình-trường sẽ không còn ai đau khổ nữa. Thôi, khuya lắm rồi cô đi nghỉ kéo mệt. Cứ để tôi nằm đây cũng được. Một mình với cái tịch-mịch bao la của đêm thu tàn có lẽ tôi lại được dễ tưởng nhớ đến Liêm... tưởng nhớ đến những ngày chúng tôi gần gũi nhau.

Ngày ấy đã xa lắm rồi...

Chúng tôi gặp nhau trong một ngày đẹp nhất của mùa xuân, và một mùa xuân đẹp nhất của tuổi trẻ. Mới đầu chúng tôi yêu nhau bằng cái tình ban bè, về sau chúng tôi yêu nhau bằng cái tình... cái tình... nói thế nào được... tôi không hiểu thứ tình-ái gì, nhưng nó đâm thắm lắm, tha thiết lắm. Trên con đường đầy lá, đầy hoa chúng tôi cùng đi, nhưng ngay bước đầu-tiền cả hai đều biết rằng không thể nào đi xa hơn được nữa. Tôi, một tín-đồ của đạo Gia-tô; Liêm, một người không tín-ngưỡng. Gia-dinh; Liêm, một gia-dinh cổ-kính và sùng-mộ đạo phật. Họ hàng, bề thế gia-pháp nghiêm-khắc, đầu mẹ chàng có ruộng, chiều chàng đến mực nào nữa cũng không bao giờ ưng cho một người ngoại-đạo về làm dâu. Tôn-giáo chia rẽ chúng tôi. Cả hai cùng biết thế, nhưng vẫn cứ yêu, mà yêu thiết tha hơn bao giờ. Chao ôi!... giữa tuổi này... giữa mùa này, lửa đã nhóm lên còn rập rập làm sao được nữa!

Thế rồi chúng tôi thề với nhau, hứa cho nhau tất cả hi-vọng ở tương-lai. Nhưng chúng tôi còn ngây dại quá, đời vũng lầy sao, khi bao nhiêu mộng-ước đều sây trong bão táp!

Trời ơi!.. Sao người tôi nóng thế này!.. Mặt cũng bừng bừng như rất lửa... Cô... cô ngồi xuống đây!.. Người tôi đau nhức, những đầu khớp xương tê buốt lắm...

Lúc này tôi nói thế nào nhĩ?... À... chúng tôi yêu nhau... Vâng, yêu nhau nhưng không lấy được nhau. Một cơn giông tố bắt đầu trong cuộc tình chung ấy vì trên con đường hẹp chúng tôi đi, một người thứ ba đã lại. Người ấy là chồng sắp cưới của tôi ngày nay. Tôi không thuận cũng không được. Cha mẹ tôi nghiêm khắc quá, tàn ác quá. Tôi đã khóc mấy ngày đêm, nhưng trời ơi, nước mắt nào có thể làm mềm được những tâm hồn gang sắt ấy! Tôi vốn người lạng

yếu lại lo nghĩ nhiều, sự quá uất ức hợp với căn bệnh sẵn có làm tôi ốm liệt giường cho đến ngày nay. là ngày người ta sắp cưới. Vì tri hoân mỗi đều để phiền cho hai bên. Vả, bệnh tôi là tâm bệnh, dù chỉ nặng lên nhưng người vẫn không sút lắm, trông qua có thể bảo là chỉ một xoàng thôi. Tôi không còn thú sống mà cũng không có gan chết ngay. Vì còn mẹ tôi kia, còn cuộc tình duyên đang chờ tôi kia. Tôi mà chết thì mẹ tôi cũng không sống được. Tôi phải gắng sống, sống đến ngày tôi là vợ người ta cho mẹ tôi được hả lòng và yên thân.

Bây giờ tôi bình tĩnh lắm. Đau đớn quá rồi, nên không còn biết gì là đau đớn nữa. Lòng tôi trở nên thờ ơ với hết thầy tình và cảnh. Tôi có cái tâm lý hèn nhất là: mặc muốn ra sao thì ra. Tôi không hề luyến tiếc cái mẫu đời cũ tuy bao giờ tôi cũng nhớ đến Liêm. Quên làm sao được! Trời ơi!.. Anh Liêm anh đi đâu?... đừng đi!.. đừng đi!..

Ái gọi đấy?... Chị Hương đấy ư?... Làm sao chị cứ đứng tim thế?... Còn một ngày hôm nay nữa thôi phải không chị?... Mai đã là ngày nghinh hôn rồi.

Thôi, để chiều hôm nay Liêu về cũng vừa. Mẹ có vui không chị?... Mẹ cười... Nếu mẹ biết rõ lòng em thì hẳn mẹ không cười được. Phải đấy, chị cho em mượn cái gương; Chị cầm ngay, ngăn lại cho em soi. Bóng ai trong kia?... Bóng ai?... Bóng Liêu đấy ư?... Liêu mà thế à?..

Trời ơi!.. Khổ làm sao!.. em còn lắm chị nhĩ?... Ô hay!.. Chị... Sao chị khóc?... Chị thương em!.. Chị nhầm rồi... Nên mừng cho em mới phải. Mà đáng mừng lắm đấy chứ... Rồi em lấy chồng, rồi em khỏi bệnh... rồi em sẽ có một đứa con kháu khỉnh như cháu Thu... đời sẽ đầy đủ, vui sướng... Còn gì nữa!.. Bao nhiêu thứ ấy không đủ cho chị mừng hay sao?... Chị đừng khóc...

(Xem tiếp trang 11)

GÓP Ý KIẾN VỀ

Vấn đề dùng đại danh từ «CHÀNG và NÀNG» của ô. Khải-Hưng

Báo Ngày-nay số 187 và 188, ông Khải-Hưng có bàn về vấn-đề dùng đại-danh-từ trong văn-chương ta, và phân-nân rằng ta chưa có chữ nào tiện dùng thay cho chữ « il, elle, he, she » của Pháp và Anh. Theo ý ông, chữ « anh ấy, chị ấy, ông ta, bà ta » thì lủng-củng, lỏng-thông chữ « nó » chữ « hắn » có ý khinh-miệt, chữ « chàng, nàng » lại trẻ quá, không dùng để chỉ người già được. Ông băn-khoăn, khó chịu cố tìm-tòi chữ khác. Việc đó đáng khen, nếu đạt được mục-dịch, công ông với Quốc-văn không nhỏ. Nhưng, may thay! ông đã tìm thấy, ông tìm thấy: chữ « nghĩ ». Ông bảo chữ « nghĩ » đã dùng trong một địa-phương đời Lê, và có thể chỉ được cả già, trẻ, gái, gái, lại không có ý miệt-khinh. Muốn chứng thực, ông vịn câu Kiều của cụ Nguyễn-Du ra: « Gia tư « nghĩ » cũng thường thường bậc trung ». Rồi ông phân nân không biết tại sao chữ ấy lại bị sáo bỏ! — Ông nói thế thì chúng tôi cũng chỉ biết thế — Ông cũng không quên đến chữ « y » mượn của Tàu, nhưng ông không ưa chữ này lắm, ông thích chữ « nghĩ » hơn! Theo ý riêng tôi, ông Khải-Hưng cũng lẩn-thẩn lắm! Về văn-chương ta, muốn dùng đại-danh-từ, thật có biết

bao nhiêu chữ có thể áp-dụng tùy từng trường-hợp. Sao ông không ưa sự « giấu chữ » ấy mà lại muốn sáo bỏ bớt đi? Thế sao người Pháp thường tự-hào rằng văn-chương họ rộng mênh-mông như bể, mẹ-mực phân-minh nhất hoân-cầu? Sao những nhà thông-thái Pháp không giảm bớt sự phiền-phức cho giản-dị như văn-chương người Anh? Nếu ông nhất-định đòi chỉ dùng « mỗi một chữ » thôi, thì thật ông khó tính quá! Một đoạn văn viết loàn « đều đều » một lối thì nghe nó cũng.... làm sao ấy! Còn gì là âm-diệu, âm-thanh? Sao trong văn Pháp và cả văn Anh nữa, đôi khi cũng thay đổi, hoặc thêm, hoặc bớt chữ đi để đọc cho tiện, phải chăng họ cũng lưu ý đến âm-diệu (par euphonie)? Tôi nói hơi ra ngoài dẫu-đề rồi, vậy xin tóm-lắt mấy đại-danh-từ thường dùng mà ông Khải-Hưng còn bỏ sót:

Chữ « Ngai ». — Chữ này dùng có ý khinh-trọng, tâng-nịnh quá, ta nên tránh.

Chữ « Người ». — Chữ này rất tiện, không khinh. Không trọng. Ví dụ nói: « Tôi vừa trông thấy thầy giáo tôi, « người » đi vào một hiệu sách » hay là: « Hôm qua tôi gặp một ông lão tiều-phu, « người » kêu nhọc quá, rồi ngồi nghỉ dưới gốc cây ». Ta còn có thể dùng ngay chữ: « anh, chị, ông, bà, cụ... v, v... » đã dùng ở trên. Như « Buổi sáng anh Ba đi học, « anh » gặp bà lão lưng giềng, « bà » đang bế một đứa bé ». Đây, câu này nếu ta đem chữ « nghĩ » thay vào chữ « anh » và chữ « bà » thì còn có nghĩa gì không? Về lối này, người trong Nam vẫn thường dùng, nhưng muốn phân biệt rõ ràng, đã thêm vào một giấu hỏi. (Ông: ông ấy, chỉ chị ấy, ...v.v...) — Giấu hỏi có lẽ thay cho chữ « ấy ». —

Ta lại có thể lấy ngay tên người nghe rất êm dịu. Như câu « anh Xuân vừa cưới vợ, lấy Ngọc »

(Xem tiếp trang 9)

ÁO CON NÍT

VĨNH - LONG

CẦN NHIỀU CÁC NHÀ BUÔN TO NAM-KỲ

SAIGON, - CHOLON, - MYTHO,
BACLIEU, - TRAVINH, - CANTHO,
BIENHOA, - PHNOMPENH.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ

53, RUE DE LA CITADELLE, HANOI

SỐ-MỆNH VÀ ÁI-TÌNH

người đàn-ông mãi mãi (đó mới là sự khó) không phải chỉ nhờ cái duyên đột ngột buổi đầu, mà còn là cách biết dùng cái duyên ấy cho hợp với những sở thích tâm tính của người đàn ông. Bạn đừng cho đó là một sự « lép » của mình. Tại sao lại cứ phải phần nhiều bỏ ý riêng của mình để chiều người đàn ông? Ái-tình vẫn vậy, vẫn đòi những sự hy-sinh ấy. Ta chỉ mong « chàng » cũng hiểu như ta mà cũng chiều lại ta để có cái cảnh thuận vợ thuận chồng. Bạn thử nghĩ một ái tình lâu bền thế nào được nếu chàng cũng bảo: « tình tôi thế đấy » và bạn cũng bảo: « tình tôi thế đấy », khư khư mỗi người giữ tính riêng của mình không ai chịu nhường, chiều dài ai?

Dưới đây là một bảng kê tính nết của mỗi người sinh để dưới dấu hiệu của mỗi vị hành tinh.

Nên nói thêm tất cả những tính cách của mỗi người chịu ảnh hưởng của mỗi vị hành tinh dưới này đều không phải đúng như thế. Có khi một người mà chịu ảnh hưởng của nhiều vị hành tinh dung hợp lại, tiết chế tính cách đi (ví dụ như khoa chiêm tinh của ta, tin rằng người bị sao kế đô là hầu chiểu đáng lẽ gặp những tai nạn không hay, nhưng lại có ngôi sao lành khác chiểu nữa thì tai nạn bớt đi). Ta chỉ dựa đại để những điều dưới này làm cái căn bản để xét tính mỗi người một cách hứng thú tò mò mà thôi.

Dưới dấu hiệu của mặt trăng

Anh Trăng chính là kẻ tông phạm của ái tình. Chàng thích mơ mộng và ưa sự dịu dàng, bạn sẽ làm chàng bực mình nếu lúc nào bạn cũng nói cười thô lỗ tâm tính một cách âm ỉ, hay bạn đến « phá đám » chàng lúc chàng đang « lơ mơ » đi về cung Trăng của chàng! Về nhan sắc chàng chỉ thích những mái tóc óng và bông bông như làn mây e ấp lấy khuôn mặt. Chàng yêu những bàn chân bàn tay nhỏ xíu, khuôn người thanh tú mảnh mai. Bạn săn sóc bàn chân

bàn tay đừng để cho thô kệch và giữ dáng đi của bạn cho uyển chuyển. Chớ điềm trang lòe loẹt: cái gì ở người bạn cũng nên là thanh thoát nhẹ nhàng, tiếng nói, giọng cười reo ngân như tiếng chuông khánh. Chàng rất ưa bạn thảnh thoảnh mặt đối mặt ngâm riêng cho chàng nghe những câu thơ bài hát diễm tình.

Dưới dấu hiệu của thủy tinh (mercure)

Tính đặc biệt của chàng là hay thay đổi; đối với chàng, bạn không phải chỉ là một người đàn bà với một tính cách không thay đổi, mà bạn phải là tất cả những người đàn-bà với các tính cách khác nhau. Ví dụ hồi này chàng ưa bạn có vẻ mặt đoan trang, hồi khác chàng thích bạn có dáng điệu nhi nhảnh. Bởi vậy, với chàng, bạn có thể làm dóm cho đến hết giới hạn, bạn có thể thay đổi luôn luôn những cách điềm trang, chàng sẽ sung sướng vì mỗi lần bạn thay đổi như thế, chàng lại tưởng tượng bạn là một người đàn-bà khác. Luôn luôn bạn phải theo thời trang. Trong nhà cũng vậy thay đổi cách thức bày biện cho chàng phải ngạc nhiên. Áo sống của bạn nên may kiểu cầu kỳ. Đối với chàng phải thay đổi, luôn luôn thay đổi, sự giống nhau đều đều bằng phẳng làm cho chàng chán ngán ngay mà đi tìm những sự mới khác. Đây đã những ông chồng ít chung tình hơn hết.

Dưới dấu hiệu của mộc tinh

Theo thần-thoại thì Jupiter là chúa tất cả những vị thần bởi vậy sở thích của chàng có vẻ đài các vương giả lắm. Không phải với sắc đẹp của bạn, bạn đã chinh phục được chàng, mà bởi cái « cốt-cách » của bạn. Một người đàn bà đẹp nhưng cứ lúi xúi một chỗ, không làm cho chàng mẩn bằng một người không có nhan sắc lắm nhưng biết cách ăn ở cho ra vẻ. Chàng thích nhất sự trang nhã trong phục-sức, dáng điệu dễ dàng không ngưng ngấp lúng túng. Chàng có nhiều tham vọng: muốn vợ mình giúp mình trên con đường tiến-thủ bởi thế chàng thích vợ được chú ý trong các cuộc tụ họp. Nếu bạn dự một cuộc dạ hội nào cùng với chàng, bạn nên chú ý đến cách ăn mặc: biết hòa hợp sự giàu sang với sự dung dị: chỉ mang những đồ trang-sức quý giá, chàng không thích sự cầu kỳ.

Bạn nên biết nói chuyện khiến mọi người phải xúm quanh bạn mà nghe. Như thế chàng sẽ thầm nghĩ là bạn làm lợi cho chức-nghiep của chàng, bởi những cảm tình mướn phục bạn gây được. Có lẽ cái ý-tưởng vụ-lợi là khởi đầu mối ái-tình của chàng nhưng chàng là một người chồng rất tốt, chắc chắn, yên cảnh gia-đình. Bạn nên săn sóc đến công việc làm ăn của chàng tỏ ra ý quan-thiết. Hãy thêm ý kiến cho chàng, nhưng thêm một cách khôn khéo khiến chàng vẫn tự phụ rằng bạn không có công gì cả trong công việc của chàng. Lúc nào cũng ra bộ cảm phục chàng thế là bạn muốn « sở mũi » chàng

thế nào cũng được, nên nhớ chàng còn có tính thích ăn ngon nữa. Những món ăn ngon của bạn làm, là một thứ khí giới nữa để bạn chinh phục chàng.

Dưới dấu hiệu của thổ - tinh

Bản tính của chàng là buồn rầu và không đa tình lắm. Chàng ưa vẻ đẹp của tâm tính trí thức hơn là vẻ đẹp của hình hài. Bởi vậy đầu không có nhan sắc lắm bạn cũng không ngại, bạn nên chau chuốt trí tuệ của bạn, học hỏi tham bác môn học nào mà chàng ưa thích. Nhưng chớ bắt buộc cái tính bi quan của chàng, bạn cứ nên vui vẻ một cách điềm-dạm, đừng âm ỉ: nếu bạn lại tỏ ý chế nhạo tính bi-quan của chàng thì bạn chớ hòng chàng thổ-lộ cho bạn biết ý nghĩ của chàng nữa!

Tuy thế chàng lại ưa cái gì sáng láng: ánh đôi mắt ánh hàm răng của bạn làm cho chàng ưa nhất, bạn nên chú ý trang điềm mắt và răng. Chớ nên lộng lẫy quá trong sự phục sức chàng chỉ ưa cái gì thanh nhã, những màu áo dịu.

Dưới dấu hiệu của thái - dương

Cái mà họ ưa thích nhất ở bạn là giọng nói. Chính nó làm cho họ chú ý đến bạn trước nhất. Nếu bạn có một giọng nói đậm-ấm, thanh tao, và bạn lại biết cả hát nữa thì bạn chắc chắn trái tim họ là của bạn. Họ ưa những màu phấn thắm nhưng sáng sủa, những màu áo tươi có khi vị nắng ấm: những màu ngả về vàng và da cam. Về tâm tính, họ muốn bạn có vẻ đặc biệt đừng ăn nói cử chỉ tầm thường. Ái-tình họ rất an-cần nồng-nàn sợ sự lãnh-dạm và buồn tẻ.

Dưới dấu hiệu của kim - tinh Venus

Ngôi sao Vệ-nữ (biểu hiệu của của ái-tình) này hầu như là ngôi sao bản mệnh riêng của người đàn bà. Người đàn ông sinh ra dưới dấu hiệu này, rất dóm dáng và có tính nhu thuận mềm mỏng như đàn bà, nhưng họ chung sống dễ dàng với những người đàn bà có « oai », tính tình quả-quyết, nắm quyền tề-gia. Ấy, nhiều khi có sự lộn xộn, hai cái trái ngược nhau lại dung hòa quyền rũ nhau.

(Theo Al. J. de la femme)

Kỳ sau sẽ đi chiển tui nào của ta hợp vào vị sao nào nói trên đây.

Pharmacie J.-MUS

MỘT HIỆU TRƯỚC TÂY LỚN
NHẤT Ở SAIGON. THUỐC
MỚI, GIÁ HẠ, TIẾP ĐÃI CÁC
THÂN CHỦ VIỆT-NAM RẤT
CHÚ ĐÁO XIN MỜI QUÝ BÀ
TỚI THĂM MỘT LẦN SẼ BIẾT

SAIGON - Rue Catinat - SAIGON

NHỮNG TỤC LẠ Ở ĐẢO FIDGI

ĐEM DÂNG VỢ VÀ BIỂU NANH CÁ VOI ĐỂ NHỜ MỘT VIỆC GÌ,
MỘT VIÊN CỐ ĐẠO BỊ CHẶT RA TỪNG KHÚC NẤU CHÍN ĐỂ ĂN

Quần đảo Fidgi thuộc quyền người Hồng-mao cai trị đã mười năm nay, là một nơi phong cảnh đẹp, khí-hậu êm đềm; các tài nhân mặc khách không còn thấy nơi nào hơn nơi này để nghỉ ngơi nữa.

Dân sự ở đó nhờ khí-hậu tốt mà mạnh khỏe luôn; không có một người nào mắc bệnh lao; con trẻ thì trắng trẻo, mập mạp, lanh lợi, trông có vẻ tinh khôn lắm.

Ở quần đảo này có vài tục lạ, rất mọi rợ làm cho ta phải kinh ngạc, xin thuật ra dưới đây:

Khi có một vị quan khách nào sang trọng tới đảo, thì người tù-trưởng đưa vợ ra mình dâng cho khách, song khách cố chối từ một cách lịch sự. Người đó lại năn nỉ mãi rằng:

— Của chẳng đáng là bao xin ngài cứ nhận cho.

— Tôi không dám.

— Không, ngài cũng biết rằng bọn đàn bà thật vô dụng, chẳng bao giờ tôi đem họ mà sánh được với một con heo quay. Tuy vậy cũng có thể dùng họ vào đôi ba việc như làm bếp, dệt chiếu, hoặc giặt quần áo. Tôi thấy ngài thiếu kẻ làm những việc ấy nên đem vợ tôi dâng ngài để ngài dùng vào những việc trên này.

Đã có lần một viên võ quan người Hồng-mao thấy một người tù-trưởng dâng vợ cho mình và nói những câu trên này, bèn mỉm cười đáp một cách chế diễu.

Đàn trong đảo cho câu trả lời ấy là bất lịch sự, vì từ sau không khi nào ai dâng vợ cho viên quan võ ấy nữa.

Thổ dân ở đảo này còn có tục dâng một chai rượu cho các quan chức lớn và cũng có những câu sáo ngữ lễ phép như vậy:

— Cái chai khốn nạn dâng giá vài xu, đựng một thứ nước rất không giá trị gì, không đáng để dùng. Tôi đem biếu ngài thật lấy làm mắc cỡ.

Nếu biết theo đúng phép xử thế của thổ dân, viên quan ngoại quốc tất nhiên phải đáp: «Chà? cái chai này thiệt là hoàn toàn. Chai đã bằng thủy tinh rất chong, rượu lại ngon lành đáng quý.»

Hai bên cứ một bên khen, một bên nói nhún nhún như vậy trong độ nửa tiếng đồng-hồ, rồi bao nhiêu người xung quanh cùng nói: «Thật vậy, thật vậy.»

Trong quần đảo Fidgi còn có tục bêu nanh cá voi là một tục kỳ-dị nữa. Thổ dân biếu ai vật này tức là sau muốn nhờ một việc quan trọng người đã nhận đồ biếu ấy, từ cũng như là lấy danh dự cam-đoan hết lòng giúp kẻ đem biếu mình, dầu việc đó nguy hiểm đến tính mạng mình khó khăn đến đâu cũng chẳng dăm chối từ.

Nanh cá voi là một vật mà họ coi là rất thiêng liêng: Kẻ đem dâng vật đó tức là nhận mình còn kém uy-quyền kẻ mà mình đem tới tặng. Vì thế mà chỉ riêng các viên tù-trưởng danh tiếng hoặc các quan chức Anh mới được các viên tù-trưởng yếu thế đem tặng cho nanh cá voi.

Song vì cái điều kiện trên kia buộc người nhận vật tặng ấy, phải che chở cho người đưa tặng, nên các người được ai tặng đều phải tìm cách chối từ. Họ rất sợ thứ vật ấy, có viên tù-trưởng phải ngồi hàng ngày để nghĩ một cách gì khôn khéo mà lịch sự để trả lại cái nanh cá voi cho người đã đem tặng mình.

Câu chuyện thương tâm dưới cũng là do ở cái nanh cá voi mà ra.

Năm 1867, viên giáo-sĩ Baker có tới một địa phận trong quần đảo dâng đạo và khuyên thổ dân theo đạo Gia-tô.

Giáo-sĩ mới đi qua miền Souva và sắp đến làng kia giảng đạo, tù-trưởng ở Souva biết việc này và cho ngay người đem một cái nanh cá voi tới tặng viên tù-trưởng làng mà giáo-sĩ sắp tới giảng đạo. Không ngờ chuyện khó xử trí xảy ra sau này, viên tù-trưởng ấy nhận ngay.

Vài bữa sau, giáo-sĩ Baker tới giảng đạo.

Viên tù-trưởng ở Souva bèn phái người đến làng nói với viên tù-trưởng làng rằng: «Giáo-sĩ Baker truyền đạo để làm nao động nhân tâm, vậy chủ tôi xin ngài giết dùm và đi để đỡ hại cho nơi giống.

Viên tù-trưởng trong làng khó nghĩ quá và rất sợ hãi, vì nếu giết giáo-sĩ thì chánh-phủ Anh chẳng dễ cho yên nào. Và muốn từ chối việc đại ác ấy, thì người kia đã nói ngay: «Chủ tôi xin ngài đừng chối từ, vì ngài đã nhận nanh cá voi rồi.

Khi giáo-sĩ đến làng, viên tù-trưởng giả vờ tiếp đãi trọng hậu; song thật tâm và đang nghĩ mưu hại ông Baker có chỗ ẩn nấp hẻo lánh, và ngày ngày giảng đạo cho viên tù-trưởng và con cháu và nghe. Một hôm, đưa nhỏ, con trai và ngồi bên vô tình vuốt tóc giáo-sĩ ông bèn bảo nó ngồi im mà nghe giảng và hất tay đưa nhỏ ra.

Một việc nhỏ mọn như vậy, có ngờ đâu sẽ xảy ra một tấn kịch rất thương tâm, viên tù trưởng lấy việc đó làm cơ rằng giáo-sĩ đã xúc phạm tới một người trong họ của và, một tội không thể tha thứ được. Chỉ có cách đem ông ra xử tử mới xứng đáng. Viên tù trưởng bèn đưa mắt nhìn bọn lính hầu. Bọn này hiểu ý.

Giáo-sĩ Baker bèn bị lôi ra chém đầu. Thấy ông bị dân chúng trong làng chặt ra từng miếng, gói là chuỗi nấu lên ăn. Dân làng vừa ăn vừa uống rượu vừa hát khúc khải-hoan rất vui vẻ.

Hôm sau viên tù-trưởng cho người tới báo viên tù trưởng Souva biết rằng mình đã nhận nanh cá voi thì đã giúp xong công việc rồi.

Chánh-phủ Anh được tin ấy bèn kéo binh lính đến đánh phá và triệt hạ làng ấy.

Chuyện riêng

(Tiếp theo trang 2)

TRẢ-LỜI. — Có con hư có lẽ là một sự khổ nhất đời người đàn bà. Cậu con bà bạn chắc là hư lắm nên bà mới nghĩ đến việc đem «tử». Nếu tôi không mục kích nhiều «ông con» xuất đời lều lổng thì tôi đã lấy câu sáo ngữ «cộp cũng còn giấy bảo được nữa người» ra đây khuyên bà bạn rằng tâm dạy dỗ lại uốn nắn dần dần. Ở đời có những hạng, không hiểu tại sao không ăn lời, nói chỉ như nước đổ lá khoai! Và còn sống ngày nào là hư ngày ấy!

Đối với cậu con hư của bà bạn tôi tưởng bà bạn cần phải «tử» để khỏi phải trả nợ đây. Bà bạn nên dẹp sự thương yêu vào một bên, mặc cậu ta vật lộn với đời. Chắc cậu sẽ bị khổ sở, hoặc tù tội cũng có khi, nhưng biết đâu tất cả những cái nhục nhã ấy ở «trường đời» không làm sáng mắt cậu ta ra.

T.

CHÀNG VÀ NÀNG...

(Tiếp theo trang 7)

Dung, «Xuân» yên «Dung» lắm không một điều gì «Dung» muốn mà «Xuân» không theo. Đây tôi đó ông Khải-Hưng, — cũng như ông Khải-Hưng đã đổ ông Nguyễn-Triệu-Luật, — thì «một chữ» gì êm dịu, gọn gàng thay chung được cho cả «hai tên» mà không lạc nghĩa!

Kết-luận, đồng ý với ông Khải-Hưng, tôi mong ta sẽ bỏ hẳn chữ «nó» đi, vì có ý thấp hèn quá. Bỏ đi và lúc ấy lấy chữ «y» thay vào. Còn tùy từng trường hợp — già, trẻ, ân-yếm, thân sơ, — ta liệu thay đổi dùng các chữ đã kể trên. Một bài văn dùng mãi «ông» với «ảnh», hoặc «chàng» và «nàng», hay chỉ «người» với «y», thì đọc lên nghe cũng phải chán. Còn chữ «nghỉ» tôi cực lực phản đối, chỉ nên cho «nghỉ» đi thôi; về âm điệu cũng như về lối viết, chữ «nghỉ» đáng để cho tiêu diệt, và «gên giắc ngán năm» mãi mãi, nếu quả đã có như ông Khải-Hưng nói. Sau nữa, chữ «nghỉ» lại còn có điều bất tiện khi ta muốn viết: «Ông Khải-Hưng viết tiểu-thuyết hay, «nghỉ» viết đã mấy năm nay». Ông đã thấy câu văn khó hiểu chưa?...

DYNH-XUÂN

HỘI HỌC RIÊNG

AI MUỐN HỌC THI
Brevet Élémentaire và
Diplôme (D. E. P. C. I.)

AI MUỐN CHUYÊN LUYỆN
PHÁP VĂN

Bên hội ông PHẠM-TẤT-BẮC

173, PHỐ CỬA ĐÔNG

(boulevard Henri d'Orléans)

Trước cửa nhà Demange cũ

MỘT LĨNH HỒN

XXXVIII

Bao nhiêu can-đảm của Vân tiêu tán hết, Vân nói lưu nhú : Tôi muốn, à không, tôi không mua gì cả... tôi hỏi cái này ?

Bà chủ hiệu từ sáng mong đợi một người khách mở hàng, sa sầm ngay mặt xuống : Cô hỏi cái gì ?

Vân càng lúng túng, mặt đỏ bừng, nhưng không quen bịa đặt có này có nọ, Vân liền nói : Tôi có mấy cái áo trẻ con định mang đến bán.

Bà chủ hiệu quay ngay vào, với cái phất trần vừa quét kính tủ vừa giả lời cấm cản : Ủi chào ? hàng ế xung, ế xĩa ra, mua với bán cái gì. Không mua đâu.

Vân vội vàng bước ra, thế là qua cửa hiệu nào, Vân cũng không dám vào nữa, chỉ sợ lại bị từ chối. Hết phố hàng Bông, hàng Gai, Vân nghĩ thầm : « Thôi được, đến hàng Đào ! » Nhưng đến hàng Đào Vân cũng không can đảm gì hơn. Cửa hiệu này đang đông khách mua, cửa hiệu nọ bà chủ ngồi ở quầy, mặt rầu rầu bị sự như sắp sửa

mắng ai. Suốt người Vân bứt rứt, như bị kiến lửa đốt, Vân tự mình lại gắt thăm với mình : « Nếu cứ dụt dè mãi thế này thì làm thế nào ? » Nhắc trông đồng hồ đã chỉ mười giờ, cái giờ gần ăn cơm, gần uống thuốc của Thanh, Vân càng sốt ruột. Như bị thúc giục, Vân quả quyết bước ngay vào cửa hiệu trước mặt. Lúc vào đến giữa hiệu rồi, Vân mới nhận ra ba bốn cô con gái đang xúm xít đọc tiểu-thuyết. Không đợi họ hỏi, Vân tiến đến trước quầy hàng nói luôn : « Em có mấy cái áo trẻ con, các cô có dùng đến không ? » Mấy cô con gái ngừng lên. Nhan sắc của Vân làm cho họ ngạc nhiên, nhìn Vân chăm chú : cái nhìn của hạng giàu có khinh người. Một cô trong bọn hỏi, giọng kéo dài ra về kẻ cả : Áo gì đấy ? Cô đưa xem ?

Cô ta không buồn đưa tay ra lấy gói áo Vân đề trên quầy. Vân phải mở ra đưa. Cô ta cầm lấy xem qua rồi đưa cho các cô kia : « Đây các cô mua thì mặc cả mà mua, áo cũng soàng ! » Thật ra trong bụng họ cũng nhận những kiểu áo ấy rất đẹp, may rất kỹ. Họ chê, vừa tại thói quen mua bán, vừa tại họ có một cái tâm lý rất nhỏ nhen, muốn làm khó dễ với một người con gái mà chưa chỉ nhan sắc đã làm cho họ phải ghen ghét. Các cô kia xem những chiếc áo kỹ càng hơn, soi bói từng đường khâu, từng nếp xếp. Vân lo sợ chờ đợi. Mãi mãi, một cô hỏi : Cô định bán bao nhiêu ?

Sự lúng túng của Vân càng khiến cho các cô biết Vân mới may áo đi bán là lần đầu. Cô nọ thích khỉn tay cô kia, ra hiệu với nhau chỉ nên trả rẻ.

Một lúc, Vân mới trả lời : Các cô muốn trả thế nào thì trả.

CHUYỆN GIẢI của THU THU

Các cô bĩu miệng : Biết thế nào mà trả. Người bán thì phải nói giá chứ !

Vân đang ngần ngừ chỉ sợ nói một giá cao quá người ta không mua, phải đi hàng khác nữa, thì cô hồi nãy hỏi Vân trước tiên và cũng là cô nhiều tuổi, xấu nhất hơn, đứng đỉnh bảo : Áo này thì sáu hào một cái chứ mấy, bốn cái 2\$40. Có bán thì lấy.

Vân ngỡ ngàng, nàng không ngờ công lao mấy ngày giờ của mình với bao nhiêu là vải lụa tốt mà chỉ đáng có bấy nhiêu. Nhưng Vân không dám nài thêm.

— Vàng, hai đồng tư cũng được.

Thấy Vân bán một cách dễ dàng, họ lại ồ ồ hết chê cái tay thót, lại chê cái cổ cắt vụng, Vân không dám biện bạch gì chỉ nóng nảy chờ họ giả tiền, mà không dám giục.

— Gớm cái gấu, khâu mũi to quá hay lấy bai cái thôi. Một cô làm bộ chê thế. Vân sợ hãi gần muốn khóc. Cô khác, sợ Vân lấy lại hai cái áo vội nói : Thôi lấy thì lấy giúp cả cho cô ấy. Xấu thì bớt đi một hào.

Vân nhẹ cả người : Vàng, bớt một hào cũng được. Tôi vội về.

Tuy nói thế mà đến năm phút nữa họ mới mở ngăn kéo ra đưa cho Vân ba cái giấy một đồng bảo giả lại.

Vân khẽ nói : Tôi không có tiền hào giả lại. Họ lại mở ngăn lấy hai đồng hào ván : Thì cô giả lại một hào vậy.

Vân lắc đầu. Họ mỉm cười có vẻ bỉ báng : « Một hào mà cũng không có, thì đây vậy ». Họ đưa ra một đồng heo con và cầm lấy đồng ván. Vân nhặt tiền hai tay run run, chào họ rồi bước thẳng ra, tưởng tượng những cái nhìn xác mắc bỉ báng vẫn theo mình. Vân lấy làm lạ sao cùng là bạn gái trẻ tuổi mà họ lại cố ý làm

tủi cực Vân như thế, họ có sẵn hào con sao không trả ngay cho lại cố ý muốn mình phải tự nhận trước mặt họ là mình nghèo nàn không có một đồng tiền. Vân rưng rưng muốn khóc, nhưng ý nghĩ Thanh đang chờ đợi, khiến Vân phải lảng trí đi không dám nghĩ ngợi gì nữa, đề lên tàu điện về nhà. Vân nắm khư khư tiền trong tay mừng thầm đã có thuốc cho mẹ và có tiền ăn một hai ngày. « Rồi sau ta lại tính. » Vân nghĩ thế, mà cũng chưa biết tính vào đâu : vải lụa hết rồi không có đề may áo bán nữa. Vân đã tưởng bốn cái áo bán được khá tiền hơn thì bớt ra mua vải lụa về may không ngờ chỉ được có hơn hai đồng thì thuốc của Thanh đã hết một đồng rồi.

Về đến nhà, Vân thấy Thanh ngủ. Nàng vội vàng xuống bếp bắc nồi cơm. Thực ra, Thanh có ngủ đâu, thấy Vân về, Thanh mới giả vờ nhắm mắt. Thanh biết rằng Vân đã bán được áo, và cơm Thanh sắp ăn, thuốc Thanh sắp uống đây là tiền bán áo ấy ! Mặc dầu Vân vẫn giấu diếm đề cho Thanh lầm rằng tiền giao cho Vân vẫn còn nhưng Thanh cũng thấy ngượng ngượng với Vân, tưởng mình như là một kẻ chịu ơn, hơn nữa sự chịu ơn ấy càng khiến mình phải nhận rõ với mình cảnh ngộ nghèo khổ của mình. Bao nhiêu năm cả vật chất lẫn tinh thần truy lạc trong xa hoa, đã khiến Thanh có một tính tự ái sai lầm, không còn biết cái giá-trị, cái tự cao của một kẻ sinh nhai lương thiện. Thanh ân hận sao đã làm lơ để cho Vân khâu may mấy hôm — thấy Vân hí hoáy khâu những chiếc áo con con, Thanh đã hiểu ngay cái dụng ý của Vân — và đề cho Vân đem áo đi bán bẻ rạc ? Thanh nhận ra rằng sở dĩ biết mà còn để cho Vân làm như thế là thâm tâm của Thanh cũng đã sao suyển bởi cái ý nghĩ nghèo đói sắp đến gần. « Chao ôi ! Mình mà sợ nghèo đói à ? » Thanh rít lên nho nhỏ. Vừa lúc ấy, Vân rón rén bưng mâm cơm lên, và định lại giường đánh thức mẹ.

Thanh giả vờ mở mắt, ngáp : Vân đã về đấy à ? Đã làm xong cả cơm rồi kia ? Nhưng mà Vân

KHÔNG LẤY TIỀN

TÔI XIN CHỈ GIÚP CHO AI MẮC PHẢI bệnh TRỊ, ĐÃ DÙNG NHIỀU THUỐC MÀ KHÔNG LÀNH một thân-phương ĐỀ TRỊ DỨT NỌC CHỨNG TRỊ, mà không tốn tiền bao nhiêu (ĐÀN ÔNG NHƯ ĐÀN BÀ CÓ THỂ TIN CẬY SỰ KÍN ĐÁO CỦA TÔI). CAM-ĐOAN ĐÂY KHÔNG PHẢI MỘT LỜI QUẢNG-CÁO THUỐC. Gởi thư và kể bệnh trạng cho:

M. NGUYỄN-XUAN-HOA
26 — Route Coloniale — 26

Nhatrang

(Nhớ kèm tem đề trả lời)

ăn, Vân ăn đi thôi, má tự nhiên thấy mệt không muốn ăn nữa.

Vân sợ hãi sờ tay lên chân mẹ: Má hết sốt rồi mà, má thấy khó chịu làm sao, má bảo con.

Sự ân cần của Vân lúc này làm cho Thanh bực mình. Thanh đáp: Không, má thấy bụng không đói, thì má không muốn ăn chứ chả làm sao cả. Thôi cô đi ăn đi.

Ngay trong lúc làm cơm Vân đã hí hửng hưởng trước cái vui hai mẹ con được ăn một bữa cơm do chính công lao khó nhọc của mình làm ra, bây giờ Thanh không ăn, làm cho Vân tiêu nghiêu và tuy bụng đói, Vân ăn cũng chẳng thấy ngon lành gì. Vân càng ngạc nhiên và thất vọng hơn khi bụng bắt thuốc lên, Thanh bảo: Má quên không bảo con hôm nay đừng lấy thuốc nữa, mấy thang thuốc sau này làm sao ấy, má uống chẳng thấy gì cả, mà lại ngậm ngậm đau bụng là khác. Thôi Vân đồ bắt thuốc ấy đi, má không uống nữa để rồi thủng thủng kiểm ông thầy khác má uống ít thuốc bổ là khỏi hẳn.

Vân đứng ngơ ngác một hồi lâu, không hiểu Thanh có ý gì mà cơm cũng không ăn, thuốc cũng không uống. « Hay là má biết tiền mình bán áo? Má không muốn dùng đồng tiền của mình». Tủi cực quá, Vân đồ bắt thuốc xuống giường òa lên khóc.

Thanh làm bộ ngạc nhiên, nhưng trong lòng Thanh há hê lắm ít ra Thanh cũng đã cho Vân hiểu rằng Thanh chưa phải «lụy» Vân. Thanh nói: Ô hay! Làm sao Vân khóc? Vân đừng thấy má không uống thuốc mà sợ trong người má làm sao, má khỏe lắm rồi mà. Chỉ một hai ngày nữa là má đi chơi được. »

Vân rùng mình, cảm biết đây toàn là những lời giả dối. Nàng muốn kêu lên: Trời ơi! Con biết con biết má chỉ sợ lòng tự ái của má bị xúc phạm mà má không uống thuốc không ăn cơm. » Nhưng nàng lại sợ nói trắng ra thế, thái độ của mẹ con nàng xử với nhau sẽ càng khó khăn, thà là cứ ở trong tình trạng hèn nhát này còn hơn!

(Còn nữa)

Phút cuối cùng

(Tiếp theo trang 7)

Có phải em vừa cười đấy không nhỉ?... Không, em có điên bao giờ!.. Ngày nay em đã lãng quên hết rồi!.. Lãng quên hết!..

Cho em... thế... Gó lạnh quá chị ạ... Trời ơi!.. Tôi chết mất...

Chị Hương!.. chị về nói với mẹ là lúc chết không được nhìn mẹ một lần cuối cùng, em đau lòng lắm... Chị hôn cháu Thu cho em nhé. Ngày mai chị gọi Diễm, Ninh, Thái đến thực sớm... Nhớ dặn chúng nó mỗi đứa mua một bó hoa thực to rồi mang đặt vào ngực em nhé... Đây này đặt vào chỗ tay chị đề này... Hương!.. Liều chết mất... Tôi nghiệp cho em... Chị ơi! Em đau khổ quá... Liêm ơi!.. đừng đi... đừng đi... Em mê rồi!.. Có ai đứng gần đây không chị?... Tim em đập yếu lắm phải không?... Tôi chết mất... em chết mất... Chị... chị nâng em dậy... mở hết cả cửa ra chân em lạnh lắm nhỉ... Chết đi em yên lòng lắm.

Có ai đi vào thế?... Chồng em đó ư?... Chị giữ lấy ngực em... em khó thở quá...

... Lậy Trinh-Nữ đặ: sắc xuất chúng, hiền từ hơn hết mọi người, xin cứu chúng tôi cho khỏi sạch các tội lỗi, rồi làm cho chúng tôi trở nên hiền lành và thanh tịnh (Virgo singularis. Inter omnes mitis. Mos culpis solutos, Mitis fac et castos)...

Chị Hương!.. Chị hôn em đi... Mai đây chồng em có hỏi chuyện em chị hãy nói rằng: «... Xưa có hai người yêu nhau, nhưng họ đã lạc đường, tôn-giáo không cho lấy nhau, một người chết đi, còn một người muốn quên đã đây thân vào trong gió bụi.

Maria KIỀU-XUÂN-TIẾN

CÙNG ĐỌC GIÀ

Hiện báo kỳ này đã tới số 37, những bạn mua từng 3 tháng, hoặc 6 tháng, hoặc 9 tháng đã hết hạn. Vậy mong các bạn khi đọc số báo này kíp kíp gởi tiền trả chúng tôi. Chúng tôi đợi các bạn từng phút đó và các bạn hãy đừng quên rằng bây giờ chúng tôi chịu lỗ vốn bởi tiền giấy tăng gấp 3, 4 lần, tiền in phải tăng gấp 2! Các bạn hãy giúp chúng tôi. Đ.B.



ĐIÊN

Tặng hương-hồn thi-sĩ Tản-Đà.

A! sung sướng! những linh hồn điên đại,
Không mong chờ! Không náo nức điên chi!
Đường trần gian, ngắt ngưỡng bước trần di,
Lòng không vướng một giây lơ giàng buộc.

Hồn là mây! Bốn phương trời xuôi ngược,
Bay lạng thang phút tự, phút tan rồi!
Trí là thơ, thường đề ở xa khơi.
Trời và đất không bao giờ có cả!

Thiên-hạ ư? — Thi cần chi thiên hạ,
Cứ ngang tàng! Người ở chín tầng cao.
Mặc ai cười, ý đẹp tựa Vi Sao
Ta nhón thể mà người nhìn thấy nhỏ.

Lòng hời lòng! Bao đêm sầu não quá!
Ly rượu nồng mượn chén để thành điên.
Ôi! Chua cay! Hồn gửi cả hơi men,
Tìm quên lãng ở trong bình rượu chát.

Niềm cay đắng cứ nhạt dần... dần nhạt.
Hình hài đây mà trí vẫn tha phương.
Bọt rượu ngà cắt mạch sầu đau-thương!
Mới chênh-choáng, cứ nốc đi... nốc mãi!

A! sung sướng! Những linh hồn điên đại.
(Những ngày mưa gió)

THƯƠNG-HUYỀN

KỶ SAU

Hãy đón coi bài:

Tâm hồn phụ-nữ

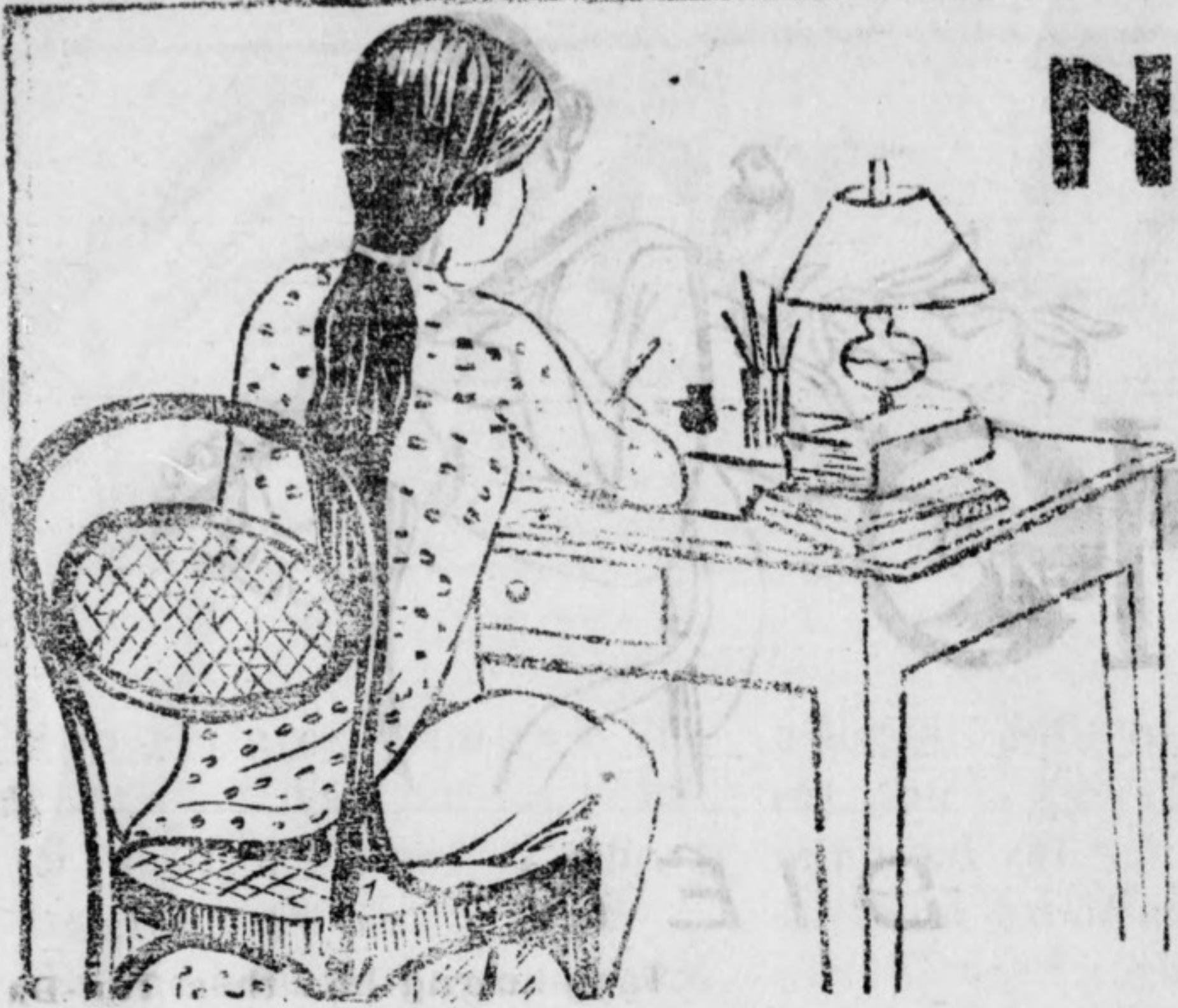
Của bà LÊ - Doãn - VY

TRƯƠNG VU-KHUE

Do chánh-phủ cho phép
mở từ năm 1939 chuyên dạy

TOC KÝ (Steno)
KE TOÁN (Comptabilité)
DANH MẠY CHU (Dactylo)

Hôm nào vào học cũng được
ở xa học bằng cách gửi thư



NHỊ DÒNG

Con bà thuộc về tạng nào ?

Dựa con đối với ta cũng như một cây quý đối với người giống cây : phải săn sóc đến luôn luôn chú ý từng sự thay đổi, hôm nay nở thêm mấy búp, hôm nay trở là thế nào. Biết bao nhiêu là công phu, nhưng người mẹ nào lại không được kiên-hành sung sướng đến bởi lại mỗi khi nhận thấy một sự thay đổi gì ở người con, nó làm đứa con mình « nhón » lên một tí ? Các bạn nên theo « bên gót » sức lớn lên của đứa con, để phòng ngừa trước những bệnh tật xảy đến rất thường cho cái tuổi đang sức lớn và khoa quan sát hình thể bên ngoài của động-vật (morphologie) là môn môn trong y-học, giúp ích rất nhiều cho sự hướng dẫn giáo-dục.

Các bác-sĩ thường chia trẻ con ra làm ba hạng mà tạm dịch là hạng hô hấp nhiều (type respiratoire) hạng có bắp thịt nở (type musculaire) hạng có đầu óc to (type cérébral). Mỗi hạng có những tính chất riêng, mà các bà mẹ phải dựa vào đó để hướng dẫn sự giáo-dục, dùng những phương pháp thích hợp. Kỳ này tôi xin nói đến tính chất hạng thở nhiều.

Đây là những đứa bé nhón vọt lên, theo như ta thường nói. Người chúng cứ dài ra. Những bộ phận hô-hấp của chúng nở nang một cách khác thường : mũi to, lỗ mũi rộng, cổ ngắn, vai nở, lồng ngực rộng và phồng lên nhưng tay chân thì lại xương xẩu như cẳng gò. Đối với những đứa trẻ này, sự ăn uống không cần cho chúng bằng khi giới. Nơi ở

thích hợp nhất cho chúng là thôn quê, bắt chúng ngồi một chỗ chật hẹp thật là làm tội chúng. Bởi thế, giờ học đối với chúng bao giờ cũng là « giải », mặc dầu chúng rất tinh trong sự học, có khuynh hướng về môn văn-chương. Những khoa-học khô khan như hóa-học, toán-học chúng không thích mấy vì chúng không thể đặt vào đây những cảm-tình của chúng luôn luôn bùng nổ. Thật ra chúng rất dễ xúc-cảm, hay đỏ mặt, tia tai với bất cứ một sự gì thất ý và khó khăn. Bản tính chúng hay lo ngại, hay ngẫm nghĩ những nỗi buồn quá đáng cho tuổi chúng. Các bậc cha mẹ phải cẩn thận lắm cha mẹ mà bất hòa với nhau ăm ỉ có thể làm cho chúng rối loạn tinh thần ! Chúng cần được sống trong một không khí yên dương trong trẻo.

Sau này, chúng sẽ trộn những nghề nghiệp về văn chương mỹ-thuật nhất là thi-ca và âm nhạc mà chúng có thể xuất lộ hết cả cảm tình của chúng.

Tuổi giậy thì đối với chúng là một đoạn đường nguy hiểm đặc-biệt ; mặt thật của đời đột nhiên lộ ra trước mắt chúng, xúc phạm cái tâm hồn mềm mỏng quá đáng của chúng và làm cho chúng buồn rầu ; sự chán nản ghê tởm khiến chúng có thể làm những điều sai lạc đáng tiếc, vì bên ngoài tuy chúng làm ngăm thế, nhưng thâm tâm chúng đam mê rất hăng hái : hạng chúng không làm cái gì điều độ bao giờ. Bị xúc phạm chúng hay cáu, dăm ra đầu bò và có khi

chúng liều lĩnh dám cả gan nghĩ đến cả tự tử nữa. Bởi vậy phải khéo léo lắm trong sự giậy dỗ chúng.

Tuy thế, nhưng chúng không phải hạng khó giậy, bởi vì chúng không hay gây sự đánh nhau chỉ làm lì trơng xét để bụng. Các bà mẹ có thể bảo chúng thế nào chúng cũng nghe thế, nếu bà mẹ biết lấy lòng yêu thương mà điều khiển, nhưng chớ nên khơi tình đa cảm quá độ của chúng. Phải cần cho chúng được bình tĩnh, được sống chỗ thoáng khí. Tập cho chúng biết nên bớt tình cảm xúc cho lòng cứng cỏi để sau này còn dụng chạm với đời. Không có hạng trẻ nào lại dễ chịu ảnh hưởng của bà mẹ bằng hạng này. Bởi vậy các bà mẹ càng nên cẩn thận lắm. (Kỳ sau : hạng bắp thịt nở)

Theo D. Favrier MÀ-EM

THO' TÍN

Bản báo nhận được tẩm mandat 1\$00 mua ở Saigon Central Série A (028975 n. 011, còn thư thì đề ở Dian ngày 5-13-39 ; để trả tiền mua báo ; nhưng chữ ký thiếu quá không biết là của ai ; vậy tẩm mandat đó của ông bà nào xin làm ơn cho biết ngay để tiện việc gửi báo và sổ sách.

Đã nhận được mandat của quý vị sau này :

Bà Ng: Sang Quảng-Ngãi, cô Lê-Vinh Ninh-giang, ông Phạm-Thuận Ninh-Bình, ông Quang-Anh Sadec, cô Trần thị Ngọc-Dung V.entiane, ông Ng: đạo Đức Cà-mau, cô Mền Yên-Báy, ông Lê-văn Gầu Thủ-đầu-một, ông Nam-lân Hải-phong, bà Ngô-thế-Kiến Tuyên-Quang, cô Ng: thị-Lý Pâu Qui. Xin cảm ơn.

NẾU CÁC NGÀI MUỐN NUÔI CON MÀ KHÔNG PHẢI LO NGẠI GÌ NGHĨA LÀ CÓ NHỮNG Đứa TRẺ LÀNH MẠNH, VẠM VỜ, XINH XẸN THÌ CÁC NGÀI NÊN NUÔI TRẺ BẰNG THƠ SỮA TỐT HƠN HẾT LÀ SỮA :

MONT BLANC

CỦA NGƯỜI PHÁP ĐÃ CHẾ TẠO RA



DENIS - FRÈRES

HANOI—RUE PAUL-BERT—HANOI



TÌNH LUY

Q. TIÊN

Cuốn Tình-luy này của ông Annunzio, một nhà văn ở Ý-đại-lợi ở thời-đại này. Ông vừa tạ thế bữa 1er mars năm ngoái. Đời ông là cả một trận phong-ba. Ông là thi-sĩ, ông là văn-sĩ, ông là chiến-sĩ, ông lại là một « mã thượng phong lưu khách ». Lúc ông cầm cây bút, cũng như lúc ông mặc áo chiến-sĩ bộ hàng không, lúc nào ông cũng sẵn sàng đem hết tâm óc ra cống hiến cho đời.

Sở dĩ chúng tôi dịch cuốn này của ông là muốn độc-giả biết những tư tưởng và lối qua hững cảm-tình của người phương tây. D.B.

IV

Sao cái tuần lễ Lá Ấy tôi lại có thể ngồi xe đi Tây-Vũ-Lý được nhỉ? Thật ra tôi chỉ còn nhớ lơ mơ mà thôi. Phải chăng một phút ngóng cuồng? Phải chăng là một giấc mơ? Tôi thú thực chẳng biết gì cả.

Tôi đi đến nơi vô-dịnh và để cho vô-dịnh tôi cuốn. Lại một lần nữa, tôi mất hết cả ý nghĩa của thực-tế, Hình như tôi bị bao bọc trong một vùng không khí kỳ-dị nó ngăn tôi với cái xã-hội ngoại giới. Không những tôi chỉ cảm thấy trong mắt, tôi lại còn cảm thấy trên những làn da nữa. Tôi không biết giằng cái đồ thể nào cho rõ được. Chẳng hạn một cái làng tôi đi qua, đối với tôi nó xa xăm, và một quãng rộng bao la đã ngăn tôi với cái làng ấy...

Làm thế nào ông lại có thể biết được một cái tình-trạng tinh thần lạ lùng như thế? Những cái tôi tả ông nghe, đối với ông có lẽ nó mờ mịt không thể có được và mâu-thuẫn với thiên nhiên. Ông nên biết rằng đời tôi, đến ngày hôm nay vẫn đi qua trong sự lộn sộn sự thất-vọng, sự thất thường ấy không lúc nào nguôi.

NGHỀ ẢNH CÙNG BAN GÁI

Các bà lịch-sự hà-thành đều có album riêng bên trong phần nhiều là những bức ảnh phong cảnh Hanoi mà có hình các bà, là do bà THANH QUỲ chụp: giá rất rẻ, chỉ có 1\$, 80 mười bức hình 4x6 khác nhau. Chụp ngay ở nhà các bà hay lấy phong cảnh bên ngoài.

Photo ANH

Hanoi-5, Rue Takou - Hanoi
-- (Cạnh búp Hàng-Đậu) --

Người ta cho tôi biết tên các căn bệnh của tôi; nhưng chẳng ai chữa nổi. Suốt đời, tôi sống gần như một thằng điên minh bạch, căn bệnh tôi giống như một người cúi nhìn vực thẳm rồi đợi cái chông mặt thiêng-liêng nó đưa xuống cõi u-m-nh.

Ý ông đối với câu chuyện này ra sao? Trước khi hai tay buông xuôi, phải chăng tôi đã mất hết lý-tính? Ông có thấy căn bệnh hiện trên mặt, trong lời nói của tôi? Ông cứ thực thà trả lời cho tôi biết; trả lời đi, ông.

Nếu tôi không chết? Nếu tôi còn sống dai như một thằng rồ dại trong một nhà thương điên?

Tôi thú thực với ông rằng, cái sợ của tôi không hẳn thế đâu. Ông nên biết... đêm đến, hai đứa nó thường hiện lên. Thật đấy, một đêm kia thằng Thi gặp nó; Tôi biết và tôi đã biết trước. Rồi... ra sao? đã gây nên một trận phong-ba, một cơn giận giữ điên rồ trong đêm tối... Trời ơi, trời ơi! có phải tôi nên đánh giết chấm tận cùng như thế chẳng?

Ảo-tưởng, vâng; chẳng còn gì nữa. Ông nói đúng lắm. Vâng, ông nói đúng lắm. Chỉ thập một cây nến là tôi có thể nằm yên được, ngủ say được. Vâng một ngọn nến soàng thôi. Cảm ơn ông.

Tôi nói đến quãng nào rồi nhỉ? À, phải rồi, đi Tây-Vũ-Lý.

... Một mùi nước hoàng-cường thum thum đưa lên; rồi thì tôi trông thấy khắp chuang quanh những cây ô-liu, những rừng ô-liu, và trong tôi, cái cảm-giác cứ tan dần như tan trong gió khi tôi đang đi tàu. Tôi xuống. Hành khách đã vào phố; cảnh là bóng láng dưới ánh mặt trời, tiếng chuông nhà thờ rền rĩ ngân nga. Tôi biết thế nào cũng gặp nàng.

Ờ, ông Lịch-Sĩ, ông ở đây đấy à?

Tiếng nàng Dương-Hoa đấy. Nàng đứng trước tôi, hai tay chìa ra; tôi ngây ngất cả người.

Nàng nhìn tôi, cười với tôi và chờ tôi nói với nàng dăm ba câu. Có phải người đàn-bà đã đi quanh bàn đưa thức ăn cho chúng tôi, trong gian nhà ám khói, dưới ánh đèn đốt bằng thán-khí đấy chẳng? Có thể là nàng được ư?

Sau, tôi cũng lung búng được một câu.

Nàng hỏi gặng:

— Nhưng làm thế nào ông lại ở đây? Thật là lạ!

— Tôi đến thăm cô.

— Ông cũng vẫn còn nhớ chúng ta đã đính-ước với nhau?

Nàng vừa cười vừa nói thêm:

— Đây là chị tôi. Ông đi với chúng tôi lại nhà thờ đi. Ông sẽ ở chơi nhà chúng tôi, nhé? Ông sẽ đóng vai vị hôn-phu, Nhận lời đi.

Tích nàng vui vẻ, hay kể chuyện, đầy những duyên thầm, những dăm say mà tôi không biết. Nàng mặc bộ quần áo thường, không lòe loẹt nhưng không vì thế mà kém vẻ mặn mà. Nàng hỏi tin tức các bạn tôi:

— Còn Quang-Lệ ra sao?

Vì tình cờ, một tờ báo đã cho nàng hay chuyện.

Các ông thân nhau lắm? Không chứ?

Tôi không trả lời. Trong cái yên lặng ngẩn ngái ấy, nàng có vẻ trầm tư mặc-tưởng. Chúng tôi bước vào nhà thờ đầy đầy những cảnh dương. Nàng quý cạnh chị và giở ra một quyển kinh. Đứng sau Dương-Hoa, tôi nhìn cổ nàng và khám phá ra một vết nâu nhỏ nó khiến tôi rằng mình không thể tả được. Cùng một lúc, nàng quay lại và liếc nhìn tôi.

Ký vãng đã quên; sự lo âu về tương lai đang ngủ yên. Tôi chỉ biết đều hiện tại mà thôi; trên trái đất này, tôi chỉ biết có người đàn-bà ấy. Nếu không nàng, tôi chỉ có chết.

Lúc trở ra nàng tặng tôi một cành hoa. Nàng không nói gì. Và cũng không nói gì, tôi nhìn nàng và hình như làn nhồn-tuyến ấy đã khiến nàng hiểu thế nào rồi. Chúng tôi về nhà chị nàng. Họ mời tôi về nhà. Dương-Hoa đứng sát vào bao-lon, bảo tôi:

— Lại gần đây. Lại gần đây sưởi nắng cho ấm.

Chúng tôi đứng cạnh nhau trên bao-lon.

Ánh nắng dội vào chúng tôi; tiếng chuông nhà thờ ngân nga vọng qua đầu chúng tôi. Nàng nói rất khẽ như nói một mình:

— Ai mà lại không nghĩ tới điều đó?

Tìm tôi phòng ra, êm ái vô hạn.

Tôi không gln giữ nữa. Tôi hỏi nàng một giọng rất khẽ:

— Vậy chúng ta đã hứa với nhau rồi?

Yên lặng một lúc rồi, hồ thẹn nàng cúi xuống khẽ trả lời tôi:

— Ông muốn lấy tôi ư? Vâng, cũng được!

Có tiếng gọi chúng tôi ở trong nhà. Đây là tiếng anh vợ tôi, đây là tiếng các quyến thuộc nhà nàng, đây là tiếng các đứa con gái bé nhỏ. Tôi nghiêm-trang đóng vai vị hôn-phu.

Vào bàn ăn, tôi ngồi cạnh Dương-Hoa. Có một lúc, dưới khăn bàn tôi và nàng nắm tay nhau và tôi tưởng có thể ngắt đi được khi cái khoái lạc ấy trở nên đau đớn đối với tôi. Bình thường người nhà và họ hàng vị hôn thê nhìn tôi lẫn về ngạc-nhiên:

— Làm thế nào hai người đính ước với nhau mà không ai biết?

— Dương-Hoa, sao cô không nói với chúng tôi?

Chúng tôi cùng cười, cùng bối rối và cùng ngạc nhiên hơn hết, khi cái sự bất ngờ ấy song xuôi một cách dễ dàng và mờ mịt như một giấc mộng. (Coi trang bên)

Ai cũng nên dùng thử một bức
mảnh trọc
của hiệu

Royster

63, Rue Takou, 63 — HANOI

(TRƯỚC KIA Ở PHỐ NHÀ THỜ)

Chuyên chế tạo đã lâu năm các thứ:

MÀNH MÀNH, TRẦN-PHONG,

Y-MÔN, DIỆM-MÀN,

Toàn trức thật, sơn đủ các màu

và các kiểu tuyệt mỹ chẳng

khác một bức họa bằng sơn,

gọi là mảnh sơn. Sáu bằng giấy

thép không đứt. Có cả thứ làm

bằng đất thuộc loài lau, sậy

ruộm phẩm gọi là mảnh ruộm

Thứ mảnh sơn cam đoan không tróc

và bền gấp mười lần mảnh ruộm.

Mới sáng chế nhiều kiểu rất mỹ-thuật.

Vàng, mờ mịt, khó tin, và tức cười; nhất là tức cười. Tuy vậy sự đó cũng song song một cách dễ dàng giữa tôi và nàng Dương-Hoa như câu chuyện tôi đang nói với ông, đúng như tôi đang kể ông nghe.

Ông có thể cười được nếu ông muốn cười. Tôi không ngăn.

Cái tấn bi hài kịch... Tôi đã đọc câu ấy ở đâu nhỉ? Quả thực thế; không gì đáng tức cười, đáng như nhuốc và đáng dữ dội bằng.

Tôi đi thăm mẹ nàng trong một căn nhà cũ kỹ ở phố Mộng-La; tôi phải chèo lên một cái cầu thang vừa hẹp vừa ẩm ướt và trơn như miệng giếng. Ở đây chỉ có một thứ ánh sáng xanh lơ mờ như ở bãi tha ma, một địa: một thứ ánh sáng mà người ta không thể quên được. Hiện tôi vẫn còn nhớ hết.

Đi lên mà thỉnh thoảng tôi vẫn phải đứng lại vì tựa hồ lúc nào tôi cũng bị mất thăng bằng như đặt chân trên một tảng băng bừa động. Tôi càng lên, tầm nhìn trong ánh-sáng ấy, thì cầu thang đối với tôi càng ghê sợ, đầy vẻ huyền bí, âm-u, tịch mịch và tiếng nói đằng xa cứ lảng lảng, khó hiểu. Tôi chợt nghe thấy tiếng mở cửa rất mạnh trên tầng cao và tiếng một người đàn bà đang nguyên rửa vàng xuống tận cầu thang; rồi cửa đóng sập ngay lại tưởng như lay chuyển cả một gian nhà. Tôi sợ run lên và đứng yên một chỗ không biết làm gì nữa. Một người chậm chạp bước xuống tựa như một vật mềm nhũn đang men bức tường mà đi. Dưới cái mũ rộng vành mùi cháo lòng, nó cầu nhàu rền rĩ. Nhưng nó ngừng ngay đầu lên khi chạm phải tôi. Tôi thấy lơ mơ một đôi nhỡn kính ám khói: đôi nhỡn kính to tướng đột ngột trên bộ mặt đỏ loét như miếng thịt sống.

Tưởng tôi là người quen, hắn bèn reo lên:

— Anh đây à!

Và nắm lấy cánh tay tôi, hắt thở vào mặt tôi một thứ hơi nồng sặc mùi rượu nho. Nhưng tự thấy mình đáng bỉ, hắn bèn đi xuống. Tôi lại chèo lên như cái máy, không hiểu vì đâu tôi dám chắc chắn sẽ gặp một người thân quyến của Dương-Hoa. Tôi đứng trước một cánh cửa có hàng chữ: « Mỹ-lý-Á, môi giới nhà Vạn-Bảo, có giấy phép của Công-khố nhà vua ». Tôi phải cố thủ lấy nghị-lực để chắm hết cái khó chịu về sự do dự của tôi. Tôi giật chuông. Không chủ ý mà sao tôi kéo mạnh thế đến nỗi tiếng chuông kêu inh ỏi. Một giọng câu kinh, cái giọng tôi đã nghe thấy nguyên rửa, trả lời tôi; cửa mở.

Tự nhiên tôi sợ một cách vô-lý; mắt tôi hoa lên và không đợi gì cả, tôi nói lắp bắp, miệng thổ hồng hộc:

— Tôi là Sĩ, Á-lich-Sĩ, làm công... tôi đến đây, chắc bà cũng đã rõ.... để hỏi con bà... Tôi giật chuông quá mạnh, bà tha lỗi cho.

Tôi đứng trước mẹ nàng Dương-Hoa — một người đàn bà vẫn còn đẹp, vẫn còn xuân sắc — trước người làm môi giới cho hiệu cầm đồ. Bà đeo một cái kiềng vàng, một đôi hoa tai vàng và ngón tay nào cũng đeo nhẫn. Tôi e-lệ hỏi xin cưới con gái bà ta, — ông nhớ đấy chứ? — cái lễ ăn hỏi đáng ghê của thằng Đô-bát-Lý nêu ra ấy mà!

Ông có thể cười được, nếu ông buồn cười. Tôi không ngăn.

Tôi có cần tí mĩ kễ ông nghe từng ngày, từng giờ một? Ông muốn biết những cảnh, những hành động nhỏ mọn, quãng đời kỳ-dị sợ hãi, buồn cười và khốn nạn cho đến cái « phút vinh hoa » của tôi ư? Ông muốn cười ư? Ông muốn khóc ư? Nói cho ông biết hết, thật là dễ. Tôi đọc dĩ vãng của tôi như đọc một quyển sách mở. Kẽ nào gần kề miệng lỗ thì sáng suốt như thế đó.

H. H. RÚ

Tuần - báo ĐÀN - BA
Tờ báo duy nhất của
chị em.



Bánh đúc giòn

1 cân bột sắn tây (sắn sống cắt phơi khô giã nhỏ ra lấy bột) 1 quả dừa già, nạo cùi vắt lấy nước cốt, 3 miếng chocolat già nhỏ, bột nước cốt dừa chocolat lấy nhiều cho hơi dính tay, bắc xanh lên, giã rồi đổ lên trên lá chuối hấp, lúc giã cho thêm 2 thìa to, hàn the phi giã nhỏ, giã kỹ, hấp bằng quả hấp lót lá chuối cắt vuông.

Chuối nấu civé

Chuối mật lột vỏ nấu với rượu vang đỏ, 20 quả chuối nấu với một chai rượu, cho thêm nửa chén nước lã, nấu cho rền, cho thêm một chút vanille nấu như nấu mứt.

Bánh măng

Mua độ 3, 4 cái măng tre tươi cắt bỏ những chỗ già, rồi lấy 1 cái lược bi mới mua, để măng vào chậu nước lã lấy lược chải xuôi xuống, chải đầy lược lại dần dần gỡ xuống nước, chải đến chỗ già quá thì thôi. Chải hết cứ để thế mà ngâm, một lúc vớt ra giá rửa đi rửa lại 4, 5 lần nước lạnh vắt cho ráo nước, 4 lạng đường tấy thẳng với nửa bát ăn cơm nước lã, lọc rồi cho măng vào đun như đun mứt, cạn đường là được.

2 bơ gạo nếp thật tốt, trắng, vo đều ráo, giã nhỏ rây đi rây lại nhỏ miết mới được, độ hai lạng đường tây thẳng với một bát chiết yên nước lã, đem lọc, nếu liệu thấy đặc quá thì cho thêm một ít nước lã không hề chi. Bột đem rây, một người quấy nước đường cho vào xanh bắc lên bếp, một người rây bột xuống xanh, rây cho hết bột, và cứ thế quấy đến bao giờ sờ tay không thấy dính mới được, quấy khéo kéo cháy bánh mất ngon.

Quấy bánh này lâu ít ra phải 1 giờ mới được. Cách quấy: một người giữ bai quai xanh, một người ráo bánh phải người khỏe tay ráo mới được vì bánh đặc, loãng là hỏng) sắp được hãy cho măng và nước hoabưởi vào, quấy độ 15 phút nữa cho đều rồi bắc ra đổ trên mâm có rắc bột bánh khảo rồi. Trên bánh rắc thêm lần bột nữa (mua độ 2 xu bột ngoài hàng bánh khảo thì đủ dùng) để bánh nguội cắt ra từng miếng nhỏ, ăn giống bánh rền lắm, có nhiều măng càng hay, không thì độ 2 chiếc cũng được. Ai không ăn được ngọt lắm thì rút bớt đường đi.

LÊ-MINH

CÁI CHÍNH

Bài mứt vỏ dưa hấu đăng trong số 34 cùi vỏ dưa hấu lại in nhầm là cùi vỏ dưa hấu.

TỪ NAY CÁC BẠN CÓ TIN CẬY...

au bon ami LU'ONG - HỮU

Service de Mariage CO - QUAN MAI MỖI HÔN NHÂN
50-52, Route Mandarine, (ga hàng-cỏ) — Hanoi

Các bạn nam nữ thanh-niên muốn lập gia-đình muốn có người bạn để trao đổi tư-tưởng, trò chuyện chia sẻ vui buồn. . .

XIN VIẾT THƠ CHO LƯƠNG - HỮU

Là người bạn rất kín-dáo, cần-thận

LƯƠNG-HỮU SẼ GIỚI-THIỆU BẠN ĐƯỢC NGƯỜI NHƯ Ý

Bạn muốn biết rõ những điều bí ẩn về đời công, đời tư của người bạn yêu hoặc người ngỏ ý yêu bạn

BẠN CỨ ỦY CHO LƯƠNG-HỮU ĐIỀU-TRA DÙM

Những renseignements của Lương-Hữu có pháp luật bảo đảm (garantie)

NHỚ ĐÍNH THÊM TEM TRẢ LỜI

với
nấu
nửa
cho
như

tươi
ấy 1
năng
chải
dần
chỗ
r để
a giá
lạnh
rồng
com
vào
ng là

g, vo
nhỏ
rồng
t yên
y đặc
c lã
một
vào
i rây
bột,
t tay
quấy
gon.

1 giờ
gười
i ráo
mới
ông)
ước
nửa
năm
Trên
mua
bảo
ắt ra
ảnh
hay,
ước.
thì

INH

rong
hầm



**BỘT
PHOSCAO**

**LÀ MỘT THỨ ĂN
BỒI BỔ SỨC KHỎE**

Những người yếu ớt, những
người ốm mới khỏi, những
người già cả, nên dùng bột
PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu



RIỀNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê !!

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sãn-hậu và môn thuốc chữa
xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sãn-hậu
1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cước thì tính sau. Ai mua
thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì dẽ: Madame
Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sơn-tây

MỸ-NGỌC

BÁNH NGỌT—RUỘU

GIẢI KHÁT--NEM CHẢ

Do một số chị em bạn
gái đứng đắn trông nom

ĐÃ KHAI-TRƯƠNG

tại phố: **LAGIQUET**

(Sau phố Hàng Bông)

XIN QUÝ-VỊ CHIẾU CỐ

XIN LƯU Ý. — Mỹ-Ngọc lại
có cả bếp rất khéo biết nấu
đủ các lối ăn Tây, Tàu, Ta.
Quý-vị muốn đặt tiệc tại hiệu
hay-tại nhà Mỹ-Ngọc sẽ làm
-- quý-vị vừa lòng --

BỘT TRẺ CON

Một thứ bột chế tạo tại
Saigon rất tinh khiết, đủ
chất bổ như bột tây mà lại
hợp tạng - phủ trẻ con xứ
nóng. Các bà mẹ nên tin
dùng. Trẻ con ăn nhón
trông thấy. Hỡi mua tại :

Hiệu HỢP - LỢI

Hàng Bờ

Bon'angerie moderne

Route de Huế

Maternité BAO-AN

Harmand

hay lại

Eáo quán ĐÀN - BÀ

Gia 0\$,30

1 hộp.

CÁC BÀ NUÔI TRẺ NÊN BIẾT ĐẾN :

CĂN-CƠ-TÁN ĐẠI-QUANG



Đã đành khi trẻ con mắc chứng
bệnh cam mà cho nó uống thuốc
«CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG»
thì không gì hay bằng. Những
đứa trẻ tự lúc sơ sinh đến ba
tuổi thường hay có những
chứng bệnh ươn, sởi, ho, chốc,
nóng mồm, đi tuốt, hay khóc,
hay giật mình không chịu ăn,
nhứt là chứng ho sốt, có khi
nó còn hóa ra kinh phong nữa.
Vậy khi thấy trẻ nhỏ có những
chứng bệnh đã kể trên kia thì
cần phải cho nó uống ngay
thuốc CĂN-CƠ-TÁN này sẽ

khỏi bột ngay mà lại ăn chơi như thường. Mỗi gói giá 0\$20
CĂN-CƠ-TÁN chỉ có thuốc ĐẠI-QUANG là hay, có mua
xin nhớ hiệu ĐẠI-QUANG nhãn CON BƯỚM mới là chính hiệu

ĐẠI-QUANG

DƯ'ỢC - PHÒNG

23 Phố Hàng-Ngang — Hanoi 23
GIẤY NÓI : 805

社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Quéens Rd C. Hongkong

Agences et Hôtels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

Adresse Télégraphique: CHITRAVEL

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC

THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN

BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP

ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

Bán tại:

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE 1, Ruelle Jules d'abbadie
HAIPHONG

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NIÀ THƯƠNG NGỒ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone: 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYEN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

(Rayon X. traitement électrique)

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT